

Phụ lục
DANH MỤC TÊN BỔ SUNG VÀO NGÂN HÀNG TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 177/QĐ-UBND-HC ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	TÊN ĐỀ XUẤT	TÓM LƯỢC LỊCH SỬ/Ý NGHĨA	TÊN DỰ KIẾN ĐẶT	NGUỒN TÀI LIỆU	GHI CHÚ
I	TÊN ĐỊA DANH NỔI TIẾNG (ĐỊA PHƯƠNG) (01 tên)				
01	Rạch Đốc Vàng Hạ	<p>Tên Đốc Vàng xuất phát từ nguyên nhân do là lưu dân vào vùng này khai hoang mở đất đa phần là dân Mộ Đức (Quảng Ngãi), nơi đây có Đền đốc Hoàng Công Thiệu, người có công khai phá vùng Mộ Đức, được nhân dân địa phương nhớ ơn lập đền thờ, gọi là đền Đốc Hoàng. Khi họ vào Nam làm ăn sinh sống, đề ghi nhớ công đức Đốc Hoàng ở quê cũ, nên tên Đốc Hoàng được dung gọi hai con rạch nơi đây. Lâu ngày Đốc Hoàng nổi trái lại Đốc Vàng đến ngày nay.</p> <p>Trong thời kỳ chống thực dân Pháp quân dân vùng rạch Đốc Vàng Hạ đã đánh biết bao nhiêu cuộc càn quét của giặc làm cho chúng tổng thất nặng nề.</p> <p>Từ năm 1956, ven rạch Đốc Vàng Hạ còn có nhiều đồn bót của giặc, dưới sự chỉ huy của bọn đầu sỏ ở trung tâm quận, địch tập trung càn quét đàn áp nhân dân, nhưng vấp phải sự đánh trả kiên cường của nhân dân địa phương kéo dài suốt 20 năm. Cuối cùng ngày 30/4/1975 chúng phải đầu hàng.</p>	ĐỐC VÀNG HẠ	Hội Khoa học lịch sử Huyện, Địa danh lịch sử - văn hoá huyện Thanh Bình, Xuất bản năm (2014). Tr. 77.	Huyện Thanh Bình

II	TÊN DI TÍCH LỊCH SỬ CỦA TỈNH (ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG) (12 tên)				
01	Đình Tân An Trung	<p>Đình Tân An Trung (nay thuộc xã Tân Khánh Trung) được xây dựng là đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng và tâm nguyện của những vị tiền bối tiên phong khai phá ở vùng đất này. Qua các phở hệ, gia phả truyền miệng của các gia đình cổ cụ ở Tân An Trung, hai ông Nguyễn Văn Phấn và Trần Văn Quận là hai vị Tiền hiền và Hậu hiền đã có công khai phá, sáng lập Thôn Tân An Trung thuở trước.</p> <p>Điều đặc biệt ở Đình Tân An Trung so với những ngôi đình khác ở Nam bộ nói chung và Đồng Tháp nói riêng. Ngoài việc thờ thần theo chức năng của đình làng, ở đây, dân làng và Ban tế tự còn thờ các vị vua Hùng như một nghĩa cử tri ân theo đạo lý của dân tộc Việt: “Uống nước nhớ nguồn”. Ngưỡng vọng về đất Tổ Thôn Cổ Tích.</p> <p>Năm 2010, UBND tỉnh Đồng Tháp xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp Tỉnh.</p>	TÂN AN TRUNG	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Lấp Vò
02	Cụm Di tích Đình Cai Châu, Đài chiến sĩ trận vong và nhà bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ	<p>Tại sân đình Cai Châu (Tân Mỹ) – nơi thường diễn ra hội họp của xã và cấp trên. Do chính sách “Tiêu thổ kháng chiến” đình Tân Mỹ chỉ còn lại một điện thờ nhỏ. Tuy nhiên, vào những ngày cúng đình, hay các ngày lễ lớn như: 19/5, 02/9 bà con vẫn thường đến đây rất đông. Trong phần nghi lễ, có phút mặc niệm tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ và đồng bào hy sinh trong cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc. Tuy nhiên, nơi đây lại không có chỗ để tưởng niệm cũng như chỗ thắp hương. Nguyện vọng của nhân dân là phải có nơi tưởng niệm đường hoàn. Đáp lại nguyện vọng đó, huyện ủy Lai Vung đã giao cho</p>	CAI CHÂU	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Lấp Vò

		<p>Đảng bộ xã chọn sân đình Tân Mỹ để xây dựng đài chiến sĩ trận vong. Công tác chuẩn bị được gấp rút thực hiện, cấp trên phân công đồng chí Nguyễn Văn Kinh – Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã trực tiếp chỉ đạo thực hiện.</p> <p>Nằm trong khuôn viên di tích lịch sử đình Cai Châu và Đài Chiến sĩ trận vong, Nhà bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ xã Tân Mỹ được xây dựng năm 2000 sau khi huyện cho dời hài cốt liệt sĩ về cải táng tập trung tại nghĩa trang liệt sĩ của huyện. Xã cho tiến hành xây dựng nhà bia này nhằm ghi danh những anh hùng liệt sĩ đã có công trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, đồng thời để giáo dục truyền thống cho thế hệ hôm nay. Cũng giống như Đài Chiến sĩ Trận vong, Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ cũng đón tiếp các đoàn đến dâng hương tưởng niệm vào các ngày lễ lớn: 02/9, 30/4, 27/7.</p> <p>Năm 2018, UBND tỉnh Đồng Tháp xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp Tỉnh.</p>			
03	Đình Bình Thạnh Trung	<p>Đình Bình Thạnh Trung là nơi thờ Thành Hoàng Bản Cảnh đã được vua Tự Đức ban Sắc phong vào năm 1853. Ngôi đình có lối kiến trúc tiêu biểu của đình làng Nam bộ bao gồm nhiều nhà tứ trụ kết nối với nhau, các hoành phi, bao lam được chạm lộng tinh xảo với nhiều đề tài: tứ linh, hoa lá, hình chữ Vạn...tất cả đều được sơn son thếp vàng rực rỡ. Ngôi đình là công trình kiến trúc biểu tượng của cả làng, ẩn chứa trong đó những câu chuyện, giá trị lịch sử, thể hiện những ước vọng của người dân qua từng đường nét kiến trúc, nét chạm khắc.</p>	BÌNH THẠNH TRUNG	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Lấp Vò

		Năm 2021, UBND tỉnh Đồng Tháp xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp Tỉnh.			
04	Đình Long Hưng A	<p>Theo lời truyền kể của các bậc tiền nhân lưu lại, vào năm 1867, sau khi thất thủ trước quân đội Pháp ở trận Gò Tháp (Đồng Tháp Mười), nghĩa quân của Đốc binh Nguyễn Tấn Kiêu phải sơ tán đi nhiều hướng. Năm Bính Ngọ 1872, ông Lê Đăng Khoa cùng với các vị thời đó họp bàn bạc và thống nhất là phải lập làng, để được lập đình, có đình để thờ thánh thần, phò độ cho nhân dân trong làng, và là cũng để thờ cúng những nghĩa sĩ yêu nước đã chết quá nhiều ở trận Gò Tháp. Như vậy kể từ đó nơi đây lập làng mới là làng Hưng Quới và đình Hưng Quới cũng được xây dựng.</p> <p>Đình Long Hưng A không chỉ là một trong những cơ sở tín ngưỡng văn hóa tâm linh của người dân địa phương mà còn là nơi diễn ra nhiều sự kiện gắn liền với hoạt động cách mạng của Tỉnh nhà trong hai cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong thời gian qua, đình Long Hưng A được Ban tế tự đứng ra lo việc cúng tế, gìn giữ và tu bổ từ nguồn kinh phí đóng góp của nhân dân thông qua các lệ cúng hằng năm.</p> <p>Năm 2023, UBND tỉnh Đồng Tháp xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp Tỉnh.</p>	LONG HƯNG A	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Lấp Vò
5	Căn cứ kháng chiến của Huyện uỷ Cao Lãnh (tên thường gọi Căn cứ Tràm Dơi)	<p>Căn cứ kháng chiến của Huyện uỷ Cao Lãnh trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Tại đây, từ cuối năm 1968 đến các năm ác liệt nhất 1969 - 1972 cho đến 30/4/1975 Huyện uỷ Cao Lãnh vẫn kiên cường bám trụ ở một điểm căn cứ duy nhất để chỉ đạo phong</p>	TRÀM DƠI	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Cao Lãnh

		trào quân chúng qua các chi bộ xã trong huyện chống Mỹ ngụy, giành được thắng lợi này đến thắng lợi khác cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Được UBND Tỉnh xếp hạng năm 2002.			
6	Đền thờ Thượng tướng Quận công Trần Văn Năng (ấp Nam, xã Tân Thạnh)	Ông sinh năm 1763, quê huyện Vĩnh Xương, thuộc tỉnh Khánh Hòa ngày nay. Thời trẻ ông có sức vóc khỏe mạnh, giỏi võ nghệ, tòng quân năm 1777, lúc mới 14 tuổi. Sau đó ông được bổ làm đội trưởng rồi thăng lên Thuộc nội cai đội, theo Lê Văn Duyệt lập nhiều chiến công, được thăng lên Vệ úy. Sau ông theo Nguyễn Văn Thành, có công đánh dẹp nên được thăng Phó Đô Thống chế, Hậu doanh Thần Sách, rồi được giao cai quản 5 doanh quân Thần Sách, được thăng Đô Thống chế. Ông lại được giao mộ tập lính Bảo Thành. Năm 1812, ông làm Phó Tướng quân Chân vũ. Nghe tin quân Xiêm (Thái Lan ngày nay) xâm lấn đất Cao Miên (Campuchia ngày nay), khiến vua Cao Miên là Nặc – Chân phải bỏ chạy qua đất Gia Định thành của ta, ông đem quân đến Tân Châu (tức Tân Châu đạo – Đốc Vàng) phòng thủ nghiêm ngặt chặn địch. Quân Xiêm sợ không dám xâm hại biên giới nước ta. Cuối năm Quý Tỵ (1833), đầu năm Giáp Ngọ (1834), quân Xiêm tiến hành xâm lược nước ta quy mô lớn. Trần Văn Năng thống lĩnh binh lính cùng các tướng sĩ như Trương Minh Giảng, Hồ Văn Khuê, Nguyễn Xuân, Phạm Hữu Tâm... đánh đuổi giặc Xiêm. Tướng quân Trần Văn Năng đã khéo vận dụng mưu lược phá tan thế mạnh của giặc ở Cổ Hũ, Vàm Nao giết tướng giặc Phi Nhã Khô Lạc. Năm 1835, ông bị bệnh nặng, giao binh quyền cho	TRẦN VĂN NĂNG	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Thanh Bình

		<p>Trương Minh Giang để lui về dưỡng bệnh. Trên đường trở về Gia Định, đến Bến Siêu thôn Tân Hưng (cù lao Tây, nay thuộc xã Tân Huê, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp), ông Trần Văn Năng qua đời năm 1835 (năm Minh Mạng thứ 16). Thọ 72 tuổi. Thi hài ông được đưa về tân liệm và tạm quàn tại Thủ sở Hùng Ngự ở Vàm rạch Đốc Vàng nay thuộc ấp Nam xã Tân Thạnh. Hàng năm, vào các ngày 14, 15, 16 tháng hai Âm lịch là lễ cúng Ông. Hàng vạn nhân dân trong tỉnh và các tỉnh bạn trên bộ, dưới sông, tấp nập đổ về Dinh Ông, làm lễ tưởng niệm bậc danh nhân có công với nước, với dân, cầu nguyện cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, nhà nhà làm ăn phát đạt, ấm no, hạnh phúc.</p> <p>Được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích quốc gia 19/01/2004</p>			
7	Căn cứ kháng chiến Bắc dầu - Quán tre (ấp 3, xã Bình Tấn)	<p>Là căn cứ địa cách mạng của cơ quan lãnh đạo huyện trong suốt thời gian chống Mỹ cứu nước. Suốt thời gian từ năm 1956-1975 các cơ quan huyện sống trong lòng dân, với sự che chở và đùm bọc, đã hoạt động sát vách và xen kẽ với địch để giành từng tấc đất của quê hương. Huyện ủy cùng các cơ quan trực thuộc như văn thư, giao liên, cơ yếu, điện đài, huyện đội, hậu cần, quân giới... vẫn bám trụ ở vùng này</p> <p>Được xếp hạng di tích cấp tỉnh 20/04/2001</p>	BẮC DẦU - QUÁN TRE	Hồ sơ khoa học xếp hạng di tích	Huyện Thanh Bình
III	TÊN DANH NHÂN, ANH HÙNG LIỆT SĨ, ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG (82 tên)				
01	Phạm Thị Anh	Mẹ Phạm Thị Anh , sinh năm 2905, quê quán làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã	PHẠM THỊ ANH	Bà Mẹ Việt Nam Anh	Huyện Lấp Vò

		<p>Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, gia đình làm nghề nông. Khi lấy chồng, mẹ làm ruộng nuôi chồng, nuôi con tham gia kháng chiến. Mẹ có 6 người con, 2 người con cùng chồng đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ.</p> <p>Chồng mẹ, ông Huỳnh Văn Hiến, sanh năm 1906, năm 1940 ông là cơ sở hợp pháp xã Lonh Hưng. Ngoài làm ruộng rẫy như bao nông dân bình thường khác, ông còn có nhiều đóng góp cho cách mạng. Thời chống pháp, kinh xáng Lấp Vò là tuyến đường thủy mà tàu giặc thường xuyên qua lại để đàn áp phong trào cách mạng ở địa phương, ông tham gia canh gác để báo động khi có tàu đến. Thời chống Mỹ, ông hoạt động bí mật, bị lộ và giặc rình rập bắt chết ông tại nhà ngày 13/01/1962. Ông được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì.</p> <p>Con mẹ, anh Huỳnh Văn Thanh, sanh năm 1939, tham gia cách mạng năm 1960, Thượng sĩ địa phương quân huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 14/12/1964 tại xã Vĩnh Thạnh.</p> <p>Anh Huỳnh Văn Liêm, sanh năm 1946, tham gia cách mạng năm 1963 là Trung đội Trưởng địa phương quân huyện Lấp Vò. Ngày 13/3/1964 anh đi nghiên cứu tình hình địch tại Thủ Ô xã Vĩnh Thạnh bị giặc bắn hy sinh. Ngoài hai người con đã hy sinh, mẹ còn người con thứ bảy anh Huỳnh Văn Nghĩa tham gia cách mạng thời chống Mỹ, được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhứt.</p> <p>Qua hai thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ, mẹ Phạm Thị Anh đã sống những quãng đời cơ cực, nhiều hy sinh mất mát để đóng góp cho quê hương.</p>		<p>Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
--	--	--	--	--	--

		Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994			
02	Ngô Thị Ba	<p>Mẹ Ngô Thị Ba, sinh năm 1916, quê làng Tân Khánh Tây, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng ở Tân Khánh Đông, Sa Đéc nhưng hai vợ chồng về sanh sống tại quê mẹ. Nhà nghèo, đất ruộng quá ít, vợ chồng mẹ phải đi làm mướn sinh sống, nuôi con. Chồng mẹ, ông Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1910, ông bệnh mất năm 1997.</p> <p>Mẹ có tất cả năm người con (ba trai, hai gái), cả ba người con trai đều tham gia kháng chiến và huy sinh.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Tường, con thứ hai của mẹ sinh năm 1943, tham gia cách mạng năm 1965, làm du kích xã Tân Khánh Trung, sau đó làm cán bộ An ninh xã Long Hưng, huyện Lê Hà, tỉnh Vĩnh Long. Năm 1973 anh Trinh sát đặc công tỉnh Trà Vinh và hy sinh năm 1973.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Tương, con thứ ba của mẹ, sinh 1946, tham gia cách mạng năm 1967, là chiến sĩ Bộ đội địa phương huyện Lê Hà, tỉnh Vĩnh Long, năm 1968 làm Trung đội phó đặc công Vĩnh Long. Anh hy sinh ngày 17/3/1970 trong lúc cùng đơn vị đánh đồn giặc ở huyện Đức Tân (Châu Thành) tỉnh Vĩnh Long.</p>	NGÔ THỊ BA	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>Anh Nguyễn Văn Châu, con thứ tư của mẹ, sinh năm 1949, tham gia cách mạng năm 1968 là Thượng sĩ Quân giải phóng miền nam, anh hy sinh ngày 15/3/1970 trong một trận chống càn tại xã Long Hưng.</p> <p>Lần lượt tiền những người con lên đường chiến đấu, mẹ ở lại quê nhà vừa cấy lúa mướn, chừa chấp dệt chiếu nuôi những người con còn lại. Mười Miên, tên ác ôn vùng này càn phá, bắt gà vịt, rình rập bắt khi các anh về thăm nhà. Mẹ giầy con trong nhà, không run sợ khi bị chúng truy xét, một mực nói là nhà nghèo, con phải đi làm ăn ở Sài gòn, các anh hy sinh, mẹ không khóc được thành tiếng sợ giặc phát hiện.</p> <p>Mẹ Ngô Thị Ba mất năm 1972 và được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.</p>			
03	Châu Thị Bảy	<p>Mẹ Châu Thị Bảy, sinh năm 1902 quê quán làng Tân Bình, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, mẹ lấy chồng ngụ cùng địa phương, gia đình làm ruộng, có 7 người con. Tuy không trực tiếp tham gia kháng chiến nhưng vợ chồng mẹ tự tay đào hầm bí mật, nuôi chứa cán bộ cách mạng ngay trong nhà của mình. Với tinh thần yêu nước, căm thù giặc, những người con của mẹ lớn lên sớm giác ngộ cách mạng, tham gia công tác, đảm bảo nhận những chức vụ quan trọng và đã anh dũng hy sinh.</p>	CHÂU THỊ BẢY	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>Người con trai lớn là Phạm Văn Thuấn, sinh năm 1924 là Xã đội trưởng xã Bình Thạnh Trung, hy sinh ngày 22/12/1968, anh được tặng Huân chương Kháng chiến hạng ba.</p> <p>Anh Phạm Văn Khinh, (Bảy A), sanh năm 1933 là Huyện ủy viên, Trưởng Ban kinh tài huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 24/3/1973 anh được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhứt, Huân chương độc lập hạng ba.</p> <p>Anh Phạm Văn nhẹ, sanh năm 1937, cán bộ Tuyên huấn huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 24/9/1964, anh được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba.</p> <p>Nối tiếp truyền thống gia đình, hai cháu nội của mẹ là Phạm Văn Thêm và Phạm Văn Hai cũng tham gia cách mạng và đã anh dũng hy sinh.</p> <p>Các con cháu của mẹ hiện nay nhiều người tham gia công tác ở tỉnh Đồng Tháp và huyện Lấp Vò.</p> <p>Mẹ mất năm 1977, đang được con dâu và cháu nội thờ cúng tại gia đình. Mẹ Châu thị Bảy được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG vào ngày 17/12/1994.</p>			
04	Lê Thị Bảy	<p>Mẹ Lê Thị Bảy, sanh năm 1892, quê làng Bình Thạnh Đông, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Đâu, người cùng quê với mẹ. Gia đình mẹ làm ruộng sinh sống và có thời gian nuôi chứa cán bộ cách mạng. Mẹ chỉ có người con trai duy nhất nhưng mẹ đã động viên con mình tham gia hoạt động cách mạng. Đó là anh Nguyễn</p>	LÊ THỊ BẢY	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản	Huyện Lấp Vò

		<p>Văn On, sinh năm 1947 là Xã đội phó xã Bình An Trung, hy sinh năm 1969.</p> <p>Ngày 17/12/1994 mẹ Lê Thị Bảy được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>tháng 7 năm 2007</p>	
05	Lê Thị Bằng	<p>Mẹ Lê Thị Bằng, sinh năm 1914 tại làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay thuộc xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình nghèo, không có ruộng đất, mẹ phải vất vả làm mướn từ thời con gái rồi cả đến lúc lấy chồng, vất vả nuôi con, động viên các anh lên đường kháng chiến.</p> <p>Chồng mẹ ông Nguyễn Văn Tiễn, sanh năm 1911 tại xã Long Hưng. Thời trẻ ông làm mướn kiếm sống, sau giải phóng sống cùng các con tại quê nhà, năm 1997 ông mất do bệnh.</p> <p>Mẹ Lê Thị Bằng có bảy người con (ba trai, bốn gái), trong đó ba người trai đều hy sinh. con Con thứ tư, anh Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1935, tham gia du kích năm 1947, hoạt động ở địa bàn xã Tân Dương, huyện Lai Vung. Anh hy sinh ngày 10/1/1953 trong khi đánh đồn giặc ở ấp Hậu Thành, xã Tân Dương.</p> <p>Con thứ năm, anh Nguyễn Văn Minh, sanh năm 1943, tham gia du kích và làm xã đội trưởng năm 1960. Anh hy sinh ngày 15/12/1969.</p> <p>Con thứ bảy, anh Nguyễn Văn Hùng, sanh năm 1944, năm 1962 anh làm Xã đội phó Long Hưng, huyện Lấp Vò, Anh bị giặc giết chết và chôn táng</p>	LÊ THỊ BẰNG	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>ác mỗ bụng Chồng mẹ, ông Nguyễn Văn Tiễn, sinh năm 1911 tại xã Long Hưng. Thời trẻ, ông làm mướn kiếm sống, sau giải phóng sống cùng các con tại quê nhà. Năm 1997 ông mất do bệnh. Mẹ Lê Thị Bằng có bảy người con lấy gan năm 1969. Gia đình có 3 người thoát ly hoạt động cách mạng, mẹ thường xuyên bị giặc o ép, rình rập để bắt các con nhưng mẹ không nao núng vì biết các con mình đã đi theo con đường đúng đắn. Mẹ Lê Thị Bằng mất năm 1991 và được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.</p>			
06	Bùi Thị Cảnh	<p>Mẹ Bùi Thị Cảnh, sinh năm 1905, quê làng Tân Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.</p> <p>Chồng mẹ là ông Võ Văn Khứ, quê làng Mỹ An Hưng, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Mẹ về sống ở quê chồng, làm ruộng nuôi 9 người con. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, mẹ vừa tham gia đấu tranh trực diện vừa đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng tỉnh Vĩnh Long về hoạt động. Các con lớn lên mẹ động viên thoát ly gia đình, 05 người đã tham gia cách mạng, một người bị địch bắt tù đày, một người được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì và 03 người đã anh dũng hy sinh.</p> <p>Anh Võ Văn Tằng, sinh năm 1932, là Bí thư chi bộ xã Mỹ An Hưng, hy sinh năm 1962.</p> <p>Anh Võ Văn Răng, sinh năm 1934, là Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cách mạng xã Mỹ</p>	BÙI THỊ CẢNH	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>An Hưng. Anh hy sinh năm 1970, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba.</p> <p>Anh Võ Văn Bự, sanh năm 1944, là Trung đội phó, Tiểu đoàn 857 tỉnh Vĩnh Long, hy sinh ngày 13/12/1965.</p> <p>Mẹ và chồng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất vì đã có nhiều công lao với kháng chiến.</p> <p>Ngày 17/12/1994 mẹ Bùi Thị Cảnh được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
07	Nguyễn Thị Cẩm	<p>Mẹ NguyễnThị Cẩm, sinh 1913 tại làng Lonh Hưng, quận Lai Vung, tỉnh sa Đéc nay thuộc ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng B,huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Cũng như nhiều người dân Long Hưng, gia đình mẹ sống nghề ruộng rẫy.</p> <p>Mẹ lấy chồng là người cùng2 xã, vừa làm công việc của một phụ nữ nông thôn, chăm sóc gia đình, làm ruộng, mẹ vừa tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng tại gia đình, tiếp tế lương thực cho cán bộ về công tác tại xã, vì vậy có thời gian giặc bắt mẹ và dùng đòn roi ép mẹ phải khai báo cơ sở của ta, nhưng mẹ một mực không khai. Chúng tức giận đánh mẹ mang bệnh. Mẹ được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Chồng mẹ, ông Nguyễn Văn Tải (bí danh Bảo), sinh năm 1910. Năm 1950, ông thoát ly tham gia hoạt động cách mạng ở xã nhà. Sau giải phóng, ông làm cán bộ Tài chánh xã cho đến khi nghỉ hưu. Ông được</p>	NGUYỄN THỊ CẨM	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Ông mất năm 1982 do bệnh. Mẹ Nguyễn Thị Cẩm có 08 người con trong đó có đến 05 người hy sinh trong kháng chiến chống mỹ, cứu nước.</p> <p>Người con thứ hai, anh Nguyễn Thanh Liêm, sanh năm 1935, thoát ly năm 1950, là Trung đội trưởng Tiểu đoàn Lý Thường Kiệt. Anh hy sinh ngày 26/10/1958.</p> <p>Thứ ba, anh Nguyễn Hữu Nghĩa, sanh năm 1937, làm Ủy viên Chi bộ xã Long Hưng. Anh hy sinh ngày 14 tháng giêng năm 1962.</p> <p>Thứ tư, chị Nguyễn Thị Chợ, sanh năm 1942, tham gia cách mạng năm 1965, làm Chi ủy viên Chi bộ xã Long Hưng. Chị hy sinh năm 1969.</p> <p>Thứ năm, anh Nguyễn Văn Đỡm, (bí danh Nguyễn Việt Hùng), sanh năm 1951 công tác ở tỉnh đoàn Vĩnh Long, anh hy sinh năm 1972.</p> <p>Thứ tám anh Nguyễn Oanh Liệt, sanh năm 1956, anh giữ chức vụ Tiểu đội Trưởng Đại đội 258 thuộc Tiểu đoàn Lý Thường Kiệt, anh hy sinh ngày 5/11/1961.</p> <p>Ngoài những người con đã anh dũng hy sinh mẹ Nguyễn Thị Cẩm còn có hai người con công tác tại tỉnh Đồng Tháp và giữ những chức vụ quan trọng trong hệ thống chính trị tỉnh. Người cháu nội mẹ, cô Nguyễn Thị Chanh, thời chống Mỹ là Trung sĩ Quân y huyện Lấp Vò, cùng là liệt sĩ. Mẹ bệnh mất năm 1982. Ngày 17/12/1994 mẹ Nguyễn Thị Cẩm được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội</p>			
--	--	--	--	--	--

		chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.			
08	Huỳnh Thị Biểu	<p>Mẹ Huỳnh Thị Biểu, sinh năm 1915, quê quán làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Chơ, sinh năm 1911, người cùng quê với mẹ. Gia đình mẹ chuyên làm ruộng. Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, mẹ và chồng tham gia tiếp tế lương thực, đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng. Tất cả 6 người con của mẹ đều tham gia vào bộ đội địa phương và 3 người đã hy sinh.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Thưng, sinh năm 1941, là Đại đội phó bộ đội địa phương, hy sinh ngày 18/6/1966. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Liêm, sinh năm 1943, là Tổ trưởng giữ tội phạm thuộc Ban An ninh huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 6/10/1968. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Siếu, sinh năm 1951, tham gia bộ đội địa phương, cấp bậc hạ sĩ, hy sinh ngày 19/5/1967. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba.</p> <p>Mẹ Huỳnh Thị Biểu qua đời năm 1961. Công lao và đóng góp nhiều máu xương cho cách mạng, vợ chồng mẹ Huỳnh Thị Biểu được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập.</p> <p>Ngày 17/12/1994 mẹ Huỳnh Thị Biểu được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	HUỲNH THỊ BIỂU	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.			
09	Bùi Thị Chính	<p>Mẹ Bùi Thị Chính, sanh năm 1920 quê quán làng Tân Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc (nay là xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp). Mẹ lập gia đình với ông Đoàn Văn Liễu sanh năm 1918, người cùng quê với mẹ: ông hoạt động trong mặt trận Liên Việt xã từ 1945. Sau 1954, nuôi giấu cán bộ trong nhà. Khi vợ tử trần, ông nghỉ hoạt động lo gánh vác việc nhà cho các con an tâm đi kháng chiến. Ông bệnh, tử trần năm 1990. Gia đình mẹ tần tảo một nắng hai sương với ruộng đồng để nuôi nấng 8 đứa con. Trong các con của mẹ, có đến 6 người hoạt động cách mạng, 4 người hy sinh vì Tổ quốc.</p> <p>Anh Đoàn Văn Huỳnh, sanh năm 1945, tham gia cách mạng 1964 vào Ban Kinh tài huyện Lê Hà (Lấp Vò). Ngày 17/5/1965, lên đường đi thu lúa đảm phụ giải phóng (thuế nông nghiệp) từ Tân Mỹ đến vùng Bờ rào xã Long Hưng, anh bị giặc phục kích bắn hy sinh.</p> <p>Anh Đoàn Văn Triều, sanh năm 1943, nhập ngũ tháng 1/1969, vào Bộ đội địa phương huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 21/1/1966 chức vụ trung đội trưởng. Anh Triều được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Ba, truy tặng hạng Nhứt.</p> <p>Anh Đoàn Văn Yên sanh năm 1949, lớn lên nối gót các anh, gia nhập lực lượng võ trang huyện Lấp Vò năm 1966, anh chiến đấu hy sinh năm 1972, cấp bậc Thượng sĩ chức vụ Tiểu đội trưởng.</p>	BÙI THỊ CHÍNH	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>Anh Đoàn Văn Huyền sinh năm 1952, nhập ngũ tháng 6 năm 1967 vào Bộ đội địa phương huyện Lập Vò, anh chiến đấu hy sinh ngày 28/7/1972 chức vụ Đại đội phó, được tặng và truy tặng Huân chương chiến sĩ Giải phóng hạng Ba và hạng Nhứt.</p> <p>Ngoài 4 người con hy sinh mẹ Bùi Thị Chính còn có hai người con trai nữa tham gia kháng chiến. Đó là anh Đoàn Phước Truyền sinh năm 1947, tham gia cách mạng năm 1962 công tác Đoàn 70- An Ninh võ trang miền nam, thương binh ¼. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; anh Đoàn Văn Hiên, sinh năm 1954, nhập ngũ 1972, tháng 4/1975 đánh đồn Tân Mỹ bị địch bắt giam, ngày 30/4/1975 phá nhà giam về nhà.</p> <p>Mẹ Bùi Thị Chính bệnh và mất năm 1959. Ngày 17/12/1994 mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
10	Phạm Thị Chính	<p>Mẹ Phạm Thị Chính, sinh năm 1920, quê làng Vĩnh Thạnh, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay thuộc ấp Nhơn Quới, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ sống nghề nông và giàu lòng yêu nước. Lớn lên, mẹ lấy chồng người cùng quê. Chồng mẹ, ông Trần Văn Truyền, sinh năm 1908, cũng sống bằng nghề ruộng rẫy, Thời kháng chiến, ông cùng bà ở hậu phương làm lưng vừa nuôi những đứa con nhỏ đại nơi quê nhà, vừa tiếp tế cho những người con đã thoát ly gia đình hoạt động cách mạng. Ông được Nhà nước tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì. Ông mất</p>	PHẠM THỊ CHÍNH	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lập Vò

		<p>năm 1995 do bệnh. Mẹ Phạm Thị Chính có 11 người con. 3 người con mất lúc còn nhỏ, 4 người đang sanh sống tại quê, 4 người con trai hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Trong thời chống Mỹ. Mẹ Chính từng tham gia đoàn đấu tranh trực diện với kẻ thù, nuôi chứa cán bộ xã, huyện trong nhà. Sau khi các con hy sinh, mẹ bị giặc tình nghi, chúng bắt mẹ. đánh đập buộc khai báo cơ sở của ta nhưng mẹ vẫn cắn răng chịu đựng, không làm tổn thất cho cách mạng.</p> <p>Người con thứ hai của mẹ, anh Trần Văn Rô, còn có tên Hai Hùng, sanh năm 1938, vào du kích năm 1960, sau đó anh về trên giữ chức vụ Trung đội trưởng An ninh võ trang tỉnh Vĩnh Long. Ngày 9/6/1967, lúc anh đang đi công tác ở huyện Bình Minh thì bị máy bay giặc bắn hy sinh.</p> <p>Người con thứ ba, anh Trần Văn Đô, sanh năm 1940, tháng 2 năm 1959 anh làm Xã đội phó xã Vĩnh Thạnh. Ngày 10/12/1968, tổ chức giao anh cùng một số đồng chí đi gài mìn đánh cầu Tân Lợi để ngăn chặn cuộc hành quân của địch. Chúng phát hiện anh nấp trong đồng rơm ở bờ ruộng, kêu gọi đầu hàng nhưng anh nhất quyết không hàng và bắn trả đến viên đạn cuối Cùng. Chúng đốt đồng rơm và chặt đầu anh đem bêu ở chợ Vĩnh Thạnh nhằm áp đảo tinh thần nhân dân. Anh được Nhà nước truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt.</p> <p>Người con thứ tư, anh Trần Văn Nô, còn gọi là Long Nô, sanh năm 1941, tham gia hoạt động năm 1959, là bộ đội chủ lực Miền, cấp bậc Trung sĩ, Đội phó T70, C2 miền Tây. Anh hy sinh ngày</p>			
--	--	--	--	--	--

		<p>3/3/1964 tại Cà Mau. Anh được truy tặng Huân chương Chiến công Giải phóng hạng Ba, Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Nhì, Huân chương Kháng chiến hạng Ba.</p> <p>Người con thứ sáu, anh Trần Văn Ngọc, sanh năm 1942, tham gia cách mạng ngày 4/3/1965, cấp bậc Thượng sĩ, Tiểu đội trưởng đặc công địa phương quân huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 6/10/1968 lúc đang đi công tác ở cầu Simôna, huyện Lấp Vò. Anh được tặng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba. Mẹ Phạm Thị Chính được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.</p>			
11	Búi Thị Đơn	<p>Mẹ Bùi Thị Đơn, sinh năm 1931, quê làng Tân Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Sa đéc, nay là xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng là ông Phan Văn Thố người cùng quê. Mẹ làm ruộng nuôi 8 người con (5 trai, 3 gái). Trong những năm tháng chiến tranh, nhà mẹ ở gần đồn bót địch nhưng lại là cơ sở cách mạng. Chồng và 5 con trai đều tham gia hoạt động, ở nhà mẹ làm giao liên, đấu tranh trực diện với kẻ thù, tại nhà đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng. Chồng mẹ và 2 con đã anh dũng hy sinh, một con là thương binh hạng 4/4.</p> <p>Ông Phan Văn Khô, sanh năm 1928, là Trưởng Ban Tuyên huấn huyện Lê Hà (tên cũ của huyện Lấp Vò), hy sinh ngày 14/3/1969, Ông được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt.</p>	BÚI THỊ ĐƠN	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>Anh Phan Văn Lăng, sinh năm 1953, là chiến sĩ bộ đội địa phương, cấp bậc Hạ sĩ, hy sinh ngày 01/8/1973. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và bằng Tô quốc ghi công.</p> <p>Anh Phan Văn Hoai, sinh năm 1958, là du kích xã, hy sinh ngày 25/2/1975. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và Bằng Tô quốc ghi công.</p> <p>Anh Phan Văn Phóng là thương binh hạng 4/4. Ngày 17/12/1994 mẹ Bùi Thị Đơn được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG</p>			
12	Tô Thị Dùng	<p>Mẹ Tô Thị Dùng, sinh năm 1904 Lrai làng Long Hưng. quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ làm nghề nông. Lớn lên, mẹ lấy chồng người cùng xã. Gia đình chồng có đất ruộng, tương đối khá giả. Khoảng năm 1947 đến 1953, mẹ vào Hội mẹ chiến sĩ. cùng những bà mẹ khác tham gia quyên góp lương thực tiếp tế cho bộ đội ở xã, huyện, thăm nom tặng quà chiến sĩ. Sau năm 1953, mẹ ở nhà làm lụng nuôi con thoát ly hoạt động cách mạng.</p> <p>Chồng mẹ, ông Dương Thành Như sinh năm 1909. Không đứng ngoài phong trào yêu nước của nhân dân. năm 1945 đến 1950, ông làm Tổng Thư ký Ủy ban Kháng chiến Hành chính Long Hưng, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1950 đến 1953 là cán bộ trong Hội đồng tạm cấp đất của xã. Năm 1954 đến 1962 công tác bí mật ở xã. Năm 1962 về sau, do tuổi cao sức yếu nên ông làm ruộng</p>	TÔ THỊ DÙNG	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>và nuôi chứa cán bộ cách mạng. Ông mất do bệnh. ông cùng bà được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Thời chống Pháp. gia đình mẹ là điểm dừng chân của những đoàn cán bộ huyện, tỉnh. Khu 8 khi về công tác tại Long Hưng. Mẹ có tất cả 8 người con, sáu người con trai và hai con gái. trong đó 4 người là liệt sĩ. Anh Dương Văn Liêm, còn gọi là Tư Sỹ. sinh năm 1937, năm 1957 làm du kích mật xã Long Hưng, năm 1960 làm Ở y tế xã. Năm 1966, sau khi được tổ chức cho đi học y sĩ, anh về công tác ở Ban Dân y tỉnh Vĩnh Long. Năm 1967 anh được phân công về làm Trưởng Quân - Dân y huyện Lập Vò. Anh hy sinh do pháo giặc bắn tháng 12/1968 trong lúc đang điều trị cho cán bộ bị thương. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Dương Văn Tươi, còn gọi là Bé Bảy, sinh năm 1944, thoát ly năm 1962, làm cán bộ Văn phòng Tỉnh đội Vĩnh Long. Năm 1964 giữ chức vụ Trung đội trưởng bộ đội địa phương tỉnh Vĩnh Long. Anh hy sinh ngày 10/2/ 1965 trong một trận đánh đồn giặc. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba. Anh Dương Văn Hồng, còn gọi là Hồng Lạc, sinh năm 1947, thoát ly gia đình năm 1966, làm nhân viên Phòng Dược chính, Ban Dân y tỉnh Vĩnh Long, anh hy sinh năm 1967 và được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Dương Văn Lạc, còn gọi là Lạc Hồng, sinh năm 1950, tham gia kháng chiến năm 1967, là nhân viên Phòng Dược chính, Ban Dân y tỉnh Vĩnh Long, anh bị trúng bom giặc hy sinh năm 1968, được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Ngoài 4 người con đã hy sinh. những người con khác của</p>			
--	--	---	--	--	--

		<p>mẹ cũng tham gia kháng chiến như: Anh Dương Thế Sung (Mười Thắng), sinh năm 1933, tham gia cách mạng năm 1946. làm cán bộ Văn hóa - Thông tin huyện Lai Vung. Sau giải phóng, anh tiếp tục công tác tại tỉnh Sa Đéc (Đồng Tháp) cho đến khi về hưu. Anh Dương Quang Hiến, sinh năm 1930, tham gia nông hội xã Long Hưng thời chống Pháp, 1952 làm Thư ký Chi bộ xã Long Hưng. Sau giải phóng, anh công tác ở ấp cho đến tuổi về hưu. Con dâu của mẹ, chị Nguyễn Thị Mười từng là nữ dân quân trong thời chống Pháp và nuôi chứa cán bộ thời chống Mỹ, chị được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ Tô Thị Dừng mất năm 1990, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG vào ngày 17/12/ 1994.</p>			
13	Nguyễn Thị Dự	<p>Nguyễn Thị Dự sinh năm 1917 tại làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là ấp Hưng Quới 2, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Ở tuổi thành niên, mẹ lấy chồng người cùng quê, là ông Lê Văn Mới, gia đình làm ruộng. Vợ chồng mẹ có với nhau 9 mặt con (6 trai, 3 gái). Mẹ Những năm 30 của thế kỷ XX, phong trào cách mạng bùng lên trên quê hương Lai Vung. Ông Lê Văn Mới tham gia nhiều cuộc đấu tranh chống sưu thuế. Năm 1953, ông bị địch bắt. Chúng tra tấn ông hết sức tàn nhẫn, nhưng không khai thác được gì. Những trận đòn của kẻ thù làm ông kiệt sức và chết tại chỗ. Mẹ nhận xác chồng về chôn cất. Được mấy ngày sau, chúng đưa lính đến nhà đào mộ đem xác ông đi, rồi thủ tiệt mất</p>	NGUYỄN THỊ DỰ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>tích. Sự tàn ác của địch gây cho lòng mẹ sự hận thù không bao giờ quên. Chiến tranh nối tiếp chiến tranh, hết đánh Pháp rồi chống Mỹ, các con của mẹ trưởng thành và đi kháng chiến. Riêng mẹ trực tiếp tham gia nhiều cuộc đấu tranh chánh trị trực diện tại chi khu, đồn bót. Nhà mẹ có đào hầm nuôi chứa cán bộ và du kích. Nhà nghèo, đông con, nhưng cách mạng cần gì, mẹ cũng sẵn lòng. Người con thứ ba của mẹ, anh Lê Văn Ung, sanh năm 1942. Lớn lên anh đi bộ đội, là Trung sĩ Quân Giải phóng Miền Nam. Anh hy sinh tháng 12 năm 1963. Anh Lê Văn Sếp, con thứ tư, cũng theo anh đi bộ đội Miền Nam và tử trận năm 1965. Anh Lê Văn Phát (thứ bảy), sanh năm 1948. Sau đồng khởi năm 1960, anh tham gia du kích xã Long Hưng. Trong trận chống càn ngày 1 tháng 2 năm 1966, anh bị trúng đạn và hy sinh. Mẹ Nguyễn Thị Dự là gia đình cách mạng chí cốt, có 3 con là liệt sĩ. Ngày 17/ 12/1994, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký quyết định phong tặng mẹ Nguyễn Thị Dự danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
14	Ngô Thị Đấu	<p>Mẹ Ngô Thị Đấu, sinh năm 1912 tại làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sađéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Tây, sanh năm 1910, người cùng quê. Gia đình mẹ làm ruộng nuôi 11 người con, đồng thời tham gia nuôi chứa cán bộ tỉnh, huyện về hoạt động trên địa bàn. Các con của mẹ lớn lên tiếp nối truyền thống gia đình, lại thường xuyên tiếp xúc với các cán bộ cách mạng nên đã</p>	NGÔ THỊ ĐẤU	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>sớm giặc ngộ, tham gia vào bộ đội địa phương và 3 người con trai, một con dâu của mẹ đã hy sinh.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1939 là Đại đội trưởng Địa phương quân huyện Lập Vò, hy sinh ngày 26/12/1966.</p> <p>Anh Nguyễn Văn Anh, sinh năm 1949. Đại đội phó Địa phương quân huyện Lập Vò, hy sinh ngày 7/12/1969</p> <p>Anh Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1950, cấp bậc Thượng sĩ, Tiểu đội trưởng Địa phương quân huyện Lập Vò, hy sinh ngày 8/7/1972, Do có nhiều công lao và đóng góp máu xương cho cuộc kháng chiến, nên vợ chồng mẹ Ngô Thị Đấu được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến. Ba người con đã hy sinh có bằng Tổ quốc ghi công. Ngày 24/4/1995, mẹ Ngô Thị Đấu được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
15	Nguyễn Thị Đầy	<p>Mẹ Nguyễn Thị Đầy, sinh năm 1910, quê quán làng Tân Bình, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là ấp Bình Thạnh, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Lớn lên trong một gia đình nông dân, mẹ lấy chồng ngụ cùng xã là ông Châu Văn Cửa, Mẹ cùng chồng làm 80 công ruộng, nuôi 6 người con đồng thời tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng. Sống ở vùng ven, có điều kiện tiếp xúc với các cán bộ cách mạng thường Xuyên lui tới gia đình, 3 người con lớn của mẹ đều tham gia công tác tại địa phương và đã anh dũng hy sinh. Anh Châu Văn Xu, sinh năm 1945,</p>	NGUYỄN THỊ ĐẦY	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lập Vò

		<p>là Bộ đội huyện Lấp Vò, cấp bậc Thượng sĩ, hy sinh ngày 20/6/1963. Anh Châu Văn Mới, sanh năm 1947, là Tiểu đội phó du kích, hy sinh tháng 3 năm 1963. Anh Châu Văn Kiêm, sanh năm 1949, là cán bộ Giao liên xã Bình Thạnh Trung, hy sinh ngày 14/11/1965.</p> <p>3 người con của mẹ đều có bằng Tổ quốc ghi công. Riêng mẹ và chồng được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì vì có công nuôi chứa cán bộ cách mạng trong cuộc kháng chiến. Mẹ bình mất năm 1987. Ngày 17/1 2/1994, mẹ Nguyễn Thị Đầy được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG VÌ</p>			
16	Nguyễn Thị Đễ	<p>Mẹ Nguyễn Thị Đễ, thường gọi là Tư Ao, sinh năm Tân Hợi 1911. Quê làng An Nhơn, tổng An Phong, quận Châu Thành tỉnh Sa Đéc. Cuối năm 1948, chuyển về sống ở làng Tân Thạnh, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc (nay là ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp). Mẹ tham gia công tác cách mạng từ sau Cách mạng Tháng Tám 1945, lúc đó làm Hội trưởng Phụ nữ xã An Nhơn. Đầu năm 1948, chồng mẹ, ông Phan Văn Nhỏ bị tàu của Pháp bắn chết trong lúc ông chở gạo đi tiếp tế cho bộ đội. Cuối năm 1948 mẹ cùng 6 người con tản cư lên Vĩnh Thạnh. Ở đây mẹ tham gia công tác giao liên và hậu cần cho bộ đội huyện đến năm 1954. Khi có Hiệp định Genève, mẹ không đi tập kết, mà ở lại tiếp tục công tác, được phân công hoạt động hợp pháp, xây dựng cơ</p>	NGUYỄN THỊ ĐỄ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>sở, vận động, lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Trong nhiều cuộc biểu tình, đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Genève, chống đàn áp khủng bố, chống bắt lính ở xã Vĩnh Thạnh, ở quận ly Lập Vò, ở thị xã Sa Đéc và Vĩnh Long, mẹ đều nòng cốt hướng dẫn, lãnh đạo đấu tranh rất kiên quyết, bị địch vẽ khẩu hiệu lên nón, lên áo, mẹ cởi bỏ, không mặc cỡ, ở trần cũng đấu lý, khiến địch phải nể sợ. Mẹ còn hướng dẫn cho nhiều chị em, kể cả con dâu cách rải truyền đơn trên xe đò, xe hơi. Ngoài nhiệm vụ lãnh đạo quần chúng, mẹ còn được Huyện đội Lập Vò giao làm Tổ trưởng Tổ Quân báo. Mẹ thường xuyên nắm, cung cấp tình hình địch báo vào căn cứ, giúp cho việc tổ chức đối phó và đánh địch có hiệu quả.</p> <p>Ngày 7/12/1967, trong chuyến mẹ đi vô căn cứ, địch phát hiện trên ghe chở nhiều vật dụng, đồ tiếp tế, chúng bắt đánh đập và trấn nước mẹ cho tới chết. Theo gương cha mẹ, 4 người con trai cũng hăng hái tham gia cách mạng và đã hy sinh. Năm 1948, con trai thứ sáu Phan Ngọc Di đi bộ đội, hy sinh. Năm 1962 Phan Hoàng Mỹ, con trai thứ hai, Chi uỷ viên, Trưởng Ban binh vận xã hy sinh. Cũng năm 1962, con trai thứ tư là Phan Thành 0, tập kết trở về Nam bị bệnh chết trên đường Trường Sơn. Năm 1960 con trai thứ năm Phan Văn Đan, xã đội trưởng hy sinh. Con trai thứ bảy Phan Văn Cửa, cũng là thương binh. Xét công lao của mẹ đóng góp cho cách mạng, năm 1995, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng mẹ danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG</p>			
--	--	--	--	--	--

17	Bùi Thị Điềm	<p>Mẹ Bùi Thị Điềm, sinh năm 1913, quê làng Tân Bình, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là xã Bình Thạnh Trung, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ có tất cả 11 người con. Chồng mẹ, ông Huỳnh Văn Trương tham gia cách mạng, là đảng viên Cộng Sản, làm Trưởng Ban Kinh tài xã Bình Thạnh Trung, ông hy sinh ngày 7/3/1964. Mẹ ở nhà làm ruộng, nuôi con vừa tham gia Hội mẹ Chiến sĩ, đấu tranh trực diện với kẻ thù, đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng. 6 người con lớn của mẹ tiếp nối truyền thống gia đình đều tham gia cách mạng. Có người thoát ly vào bộ đội quân khu, những người con gái thì vào Ban Chấp hành Hội phụ nữ địa phương vừa hoạt động vừa nuôi chứa cán bộ. Hai người con trai thứ bảy và thứ tám của mẹ đã anh dũng hy sinh. Anh Huỳnh Văn Khoanh, sanh năm 1948, là Trung đội trưởng Bộ đội Lập Vò, hy sinh năm 1968. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba. Anh Huỳnh Văn Khoảnh, sanh năm 1949, cán bộ Giao liên xã Bình Thạnh Trung, hy sinh ngày 14/6/1967. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ và chồng được tặng Huân chương Giải phóng hạng Ba. Bản thân mẹ được tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì. Ngày 17/12/1994, mẹ Bùi Thị Điềm được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	BÙI THỊ ĐIỀM	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lập Vò
----	---------------------	--	---------------------	---	--------------

18	Nguyễn Thị Điều	<p>Mẹ Nguyễn Thị Điều, sinh năm 1905, quê làng Tân Dương, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, trong gia đình nông dân. Mẹ lấy chồng về xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò. Chồng mẹ, ông Phạm Ngọc Địch, sinh năm 1899, Gia đình chồng mẹ có truyền thống yêu nước, nhà làm ruộng khá nhiều nên thời chồng Pháp, ông Phạm Ngọc Địch đã cùng vợ và bà con trong ấp xay lúa, giã gạo tiếp tế cho bộ đội. Năm 1975 ông làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cách mạng xã Tân Khánh Tây, huyện Lấp Vò. Đến năm 1977 do tuổi cao sức yếu nên ông nghỉ việc và bệnh mất năm 1979. Năm 2005 ông được Nhà nước truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Con của mẹ, anh Phạm Văn Phú, sinh 1930, tham gia cách mạng năm 1960, làm Trưởng ban Kinh tài huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 27/2/1972 trong lúc đang công tác tại xã. Anh Phạm Văn Bảy, sinh 1939, thời chống Mỹ anh là Trung đội trưởng Bộ đội huyện Lấp Vò. Ngày 8/3/1968, anh cùng đơn vị đánh đồn giặc ở Tân Dương, huyện Lai Vung, bị pháo giặc bắn hy sinh. Anh Phạm Ngọc Chính, sinh 1945. Anh được gia đình cho học Đại học Bá nghệ ở Sài Gòn, nhưng không làm việc ở đó mà cha mẹ gọi về động viên gia nhập quân đội. Anh tham gia năm 1968, là Thượng sĩ Quân giải phóng miền Nam. Anh hy sinh ngày 12/9/1972, lúc đang lấy bom pháo lép của giặc để chế tạo lại sử dụng. Lần lượt tiễn các con lên đường chiến đấu, mẹ thấp thỏm nơi quê nhà làm lụng để có điều kiện thì đi thăm nuôi, tiếp tế lương thực, thuốc men cho con. Biết gia đình</p>	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò
----	-----------------	---	-----------------	---	--------------

		có người theo cách mạng, giặc theo dõi rất gắt gao, nhứt là lính đồn ở gần nhà. Vì vậy khi các con hy sinh, mẹ chỉ dám khóc thầm. Mẹ Nguyễn Thị Điều bị bệnh mất năm 1979. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.			
19	Phạm Thị Đính	Mẹ Phạm Thị Đính, sinh năm 1914, quê làng Tân An Trung, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Lớn lên, mẹ lấy chồng là ông Võ Văn Mến, sanh 1914, người cùng quê. Những năm chiến tranh, mẹ cùng chồng làm ruộng tại quê nhà. Mẹ chỉ có người con trai duy nhứt là Võ Văn Đương. Nhìn cảnh quê hương bị giặc chiếm đóng, bà con sống khổ sở, phải trốn tránh, thanh niên đến tuổi trưởng thành thường bị bắt đi lính cho Mỹ. Để tránh đi lính nguy, gia đình đã đồng ý cho anh Đương thoát ly gia đình công tác Cách mạng tại huyện Lấp Vò. Anh Võ Văn Đương, sanh năm 1932, thời kháng chiến chống Mỹ làm cán bộ Kinh tài của huyện. Trong lúc đang đi thu thuế tại xã Long Hưng, địch ém quân đón đường giết chết anh ngày 20/8/1970. Mẹ Phạm Thị Đính được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.	PHẠM THỊ ĐÍNH	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò
20	Nguyễn Thị Đua	Mẹ Nguyễn Thị Đua, sinh năm 1924 tại làng Vĩnh Thạnh, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc nay là xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình	NGUYỄN THỊ ĐUA	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao	Huyện Lấp Vò

		<p>mẹ làm ruộng sanh sống. Mẹ có chồng về Tân Mỹ nhưng một thời gian sau, mẹ và chồng trở về sống tại xã Vĩnh Thạnh.</p> <p>Chồng mẹ, ông Nguyễn Văn Choi, quê xã Tân Mỹ, làm ruộng. Ông mất sớm và được người cháu thờ cúng tại quê nhà. Con trai duy nhứt của mẹ Nguyễn Thị Đua là anh Nguyễn Văn Ho, còn gọi là Hôn, sanh năm 1950. Năm 1966. lúc mới 16 tuổi, cha mẹ mất, anh sống cùng các cậu ruột ở quê. Nhìn thấy nổi cơ cực của bà con mình trong cảnh đạ bom nên anh quyết tâm thoát ly gia đình để góp sức mình chống giặc. Anh vào bộ đội chủ lực miền Nam chiến đấu và đã hy sinh vào năm 1968. Mẹ Nguyễn Thị Đua qua đời tháng 6 năm 1959. Ngày 5/6/2007, mẹ được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
21	Lê Thị Hai	<p>Mẹ Lê Thị Hai, sinh năm 1914 tại làng Tân Khánh Tây, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ làm nghề nông, lớn lên, mẹ lập gia đình về Long Hưng, nay là xã Long Hưng A. Chồng mẹ, ông Mai Văn Dè, sanh năm 1914, cũng là nông dân. Từ năm 1948, gia đình mẹ nuôi chứa cán bộ cách mạng, giấu vũ khí cho bộ đội Tỉnh. Năm 1960, mẹ nuôi chứa cán bộ Huyện ủy Lấp Vò và Tỉnh ủy Vĩnh Long trong hầm bí mật. Năm 1968, gia đình tản cư ra kinh Thầy Lâm mua bán sanh sống và nuôi con thoát ly gia đình đi chiến đấu. Năm 1972, mẹ mất do bệnh, năm 1982 thì ông</p>	LÊ THỊ HAI	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>mất . Mẹ Lê Thị Hai có tất cả 8 người con trong đó có 4 người con trai hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Anh Mai Văn Tính, còn gọi là Hai De. sanh năm 1935, năm 1962 làm dy kích xã, năm 1968 làm Xã đội trưởng xã Long Hưng, năm 1969 Bí thư Chi bộ xã. Anh hy sinh ngày 19/3/1971 lúc đang công tác tại xã. Anh được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Anh Mai Văn Đình, bí danh Thanh Hùng, sanh 1949, thoát ly gia đình năm 1966, vô đội pháo binh tỉnh Vĩnh Long, rồi Đội trưởng Đội Bảo vệ Văn phòng Huyện ủy Lấp Vò. Ngày 23/9/1968. anh hy sinh trong khi làm nhiệm vụ bảo vệ đồng chí Bí thư Huyện ủy trong một trận chống càn. Anh được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Anh Mai Văn Chà, còn gọi là Dũng, sanh năm 1951, tham gia cách mạng năm 1966, Đội trưởng Đội Bảo vệ Huyện ủy Lấp Vò, sau về làm cán bộ Quân y huyện, rồi trở lại Đội Bảo vệ Huyện ủy. Ngày 19/5/1970 anh hy sinh trong một lần đi gài trái để làm hàng rào bảo vệ Văn phòng Huyện ủy. Anh Mai Văn Mười, sanh năm 1957, cuối năm 1974 tham gia dân công hỏa tuyến, đánh đồn Mương Điều, xã Tân Khánh Tây. Anh hy sinh ngày 8/1/1975, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Ngoài 4 người con trai hy sinh, mẹ Lê Thị Hai còn người con gái thứ tư, tên Mai Thi Lan là nữ Hô sinh Quân y huyện Lấp Vò, là thương binh 2/4. Chị Mai Thị Lài cũng từng công tác ở Quân y huyện thời chống Mỹ. Mẹ Lê Thị Hai được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy</p>			
--	--	---	--	--	--

		tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.			
22	Võ Thị Hai	<p>Mẹ Võ Thị Hai, sinh năm 1914, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ sống bằng nghề nông, mẹ lấy chồng là Bùi Văn Tố, sanh năm 1912 người cùng xã. Sau khi sanh được 5 người con (3 trai, 2 gái) thì mẹ bệnh và qua đời năm 1947. Ông Bùi Văn Tố tục huyền với bà Lê Thị Liên, cùng bà Liên nuôi dưỡng các con và động viên 3 người con trai tham gia cách mạng, thời kháng chiến chống Mỹ, ông Tố đào hầm bí mật nuôi chứa cán bộ xã trong nhà mình ở Long Hưng. Ông mất năm 1968 do bệnh.</p> <p>Con trai lớn của mẹ, anh Bùi Văn Chánh, sanh năm 1934, anh sớm tham gia cách mạng, giữ chức vụ Bí thư chi bộ xã Phước Thành, huyện Lai Vung, hy sinh ngày 14/3/1970 tại Thủ Ô, xã Vĩnh Thạnh, anh được truy tặng Huân chương kháng chiến hạng nhứt và Huân chương Độc lập.</p> <p>Anh Bùi Văn Chơn, sanh năm 1940 con thứ tư của mẹ, là cán bộ giao liên xã Long Hưng, anh hy sinh năm 1960, tại xã Vĩnh Thạnh, anh được truy tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì.</p> <p>Anh Bùi Văn Nổi, sanh năm 1947 con thứ sáu, anh giữ chức vụ Trung đội Trưởng Bộ đội huyện Lấp Vò, tỉnh Vĩnh Long, ngày 08/8/1972, anh đi công tác tại Hòa Thành, Lai Vung, thì bị lính ngụy phục kích, anh cùng một đồng chí nữa chiến đấu đến viên đạn cuối cùng thì hy sinh. Anh được truy tặng Huân</p>	VÕ THỊ HAI	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>chương Độc lập hạng Ba, Huy chương Chiến sĩ Giải phóng.</p> <p>Mẹ Võ Thị Hai được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG, ngày 17/12/1994.</p>			
23	Huỳnh Thị Khôi	<p>Mẹ Huỳnh Thị Khôi, sinh năm 1920 tại làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là ấp An Phú, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ Huỳnh Thị Khôi có chồng và 3 Con đi làm cách mạng Chồng của mẹ. ông Võ Văn An quê xã Tân Khánh Trung, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc Ông tham gia cách mạng từ thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Sau đình chiến 1954, ông công tác ở Ban Kinh tài tỉnh Vĩnh Long. Ông bị địch bắt trong những năm địch bình định đánh phá ác liệt (1969-1970). Địch dùng nhiều thủ đoạn dụ dỗ, mua chuộc. hòng khuất phục, nhưng ông vẫn giữ vững khí tiết. Năm 1970, chúng "thả" ông, và ông đã tự sát để giữ vững lòng trung thành với cách mạng: Thà chết chứ không làm việc cho địch". Con trai đầu lòng của mẹ, anh Võ Văn Trích, sanh năm 1941, gia nhập tổ chức cách mạng từ năm 1955. Đây là thời kỳ cách mạng miền Nam gặp rất khó khăn. Mỹ - Diệm thực hiện chánh sách "tổ Cộng, diệt Cộng" đẫm máu. Chúng tập trung đánh phá cơ sở cách mạng xã Mỹ An Hưng. Anh Trích bị địch bắt năm 1957 và bị tù 3 năm. Năm 1960, ra tù anh tiếp tục công tác cách mạng. làm Trưởng ban An ninh huyện. Anh hy sinh ngày 20 tháng 12 năm 1968 (mùng 11- Mậu Thân). Cùng hy sinh trong</p>	HUỲNH THỊ KHÔI	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>một công sự là nữ đồng chí Nguyễn Ngọc Điệp – vợ anh, Thượng sĩ, Bộ đội tỉnh Vĩnh Long. Anh Võ Văn Thu. sinh năm 1943. Sau đồng khởi 1960, anh thoát ly gia đình đi bộ đội, là Thượng sĩ, Trung đội trưởng của Tiểu đoàn 857 tỉnh Vĩnh Long. Anh hy sinh đêm 30 rạng ngày 31 tháng 1 năm 1968, trong Đợt 1, Tổng tấn công xuân Mậu Thân, tại mặt trận thị xã Vĩnh Long Anh Võ Văn Phú, sinh năm 1951, tham gia du kích xã Mỹ An Hưng, hy sinh tháng 8 năm 1968. Mẹ Huỳnh Thị Khôi đã chịu đựng nhiều gian nan, đau khổ, gần cả cuộc đời mẹ tận tụy đảm đương việc nhà, động viên chồng, con yên tâm công tác cách mạng. Mẹ thường xuyên tiếp tế lương thực, thuốc men cho cán bộ, bộ đội. Những năm khổ đau tốt cùng của mẹ là 3 người con hy sinh trong một năm. Ngày 17 tháng 12 năm 1994, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng mẹ Huỳnh Thị Khôi danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
24	Nguyễn Thị Khuyên	<p>Mẹ Nguyễn Thị Khuyên, sinh năm 1910 tại làng Tân An Trung, quận Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp, trong gia đình nông dân nghèo. Lớn lên, mẹ lấy chồng người cùng quê và cùng Song hành với ông rong suốt thời kỳ gian khó. Vừa làm lụng nuôi chồng, con, mẹ còn đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng trong nhà. Có thời gian mẹ làm giao liên, giấu thơ từ trong cây sào tre, chôn xuống lên xuống Nha Môn giao cho cán bộ cách mạng. Mẹ Nguyễn Thị Khuyên có 6 người con, trong đó 3 người con trai đã nối gót cha lên đường chiến đấu và đã hy sinh. Chồng mẹ, ông</p>	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lập Vò

		<p>Trần Văn Nhật, sanh 1910, thoát ly gia đình năm 1952, giữ chức vụ Phó Trưởng Ban an ninh xã Tân Khánh Trung. Ngày 9/12/1956, lúc đang đi công tác trong xã thì ông bị địch bắn hy sinh. ông được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhút. Con thứ hai của mẹ, anh Trần Văn Vui, sanh năm 1936. Anh cùng ban bè trang lúa, thoát ly gia đình tham gia cách mạng, là chiến sĩ Đại đội 1027 tỉnh Long Châu Sa. Tháng 12/1952. trong một trận đánh địch tại Đường Thét, xã Mỹ Quý. huyện Cao Lãnh (nay thuộc huyện Tháp Mười) anh hy sinh. Con thứ năm, anh Trần Văn Năm, sanh năm 1943, năm 1958 anh vộ du kích xã, sau đó vào bộ đội và giữ chức vụ Trung đội trưởng Bộ đội huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 16/9/1962 trong một lần đi công tác tại xã Tân Dương, huyện Lai Vung. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Trần Văn Sáu, sanh năm 1947.</p> <p>năm 1958 anh tham gia làm giao liên cho Quân khu 9. Ngày 10/7/1964, anh dẫn đoàn cán bộ đi công tác qua xã Long Hưng thì bị giặc phát hiện. Chúng bắt được 4 người, trong đó có anh. Dù bị giặc đánh đập dã man nhưng anh không cung khai mà còn lớn tiếng đả đảo đế quốc Mỹ. Chúng tức giận mổ bụng anh, lúc đó anh mới 17 tuổi.</p> <p>Mẹ Nguyễn Thị Khuyên mất năm 1968. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG. ngày 17/12 1994.</p>			
25	Dương Thị Khuynh	Mẹ Dương Thị Khuynh, sinh năm 1920, quê làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay	DƯƠNG THỊ KHUYNH	Bà Mẹ Việt Nam Anh	Huyện Lấp Vò

		<p>là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Đoàn Văn Hên, người cùng quê, bị bình mất sớm. Mẹ chỉ có người con trai duy nhất là Đoàn Minh Hải, sinh năm 1941, thoát ly gia đình tham gia hoạt động cách mạng tại địa phương, sau chuyển về Cà Mau, là Đội phó Đội Tuyên truyền huyện Giá Rai, hy sinh ngày 9/4/1969. Anh được cấp bằng Tổ quốc ghi công và Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Trong thời gian con trai thoát ly, mẹ tham gia hoạt động cách mạng, vận động quyên góp để nuôi thương binh ở chiến trường gần biên giới Campuchia. Lúc này mẹ tái giá mới với một cán bộ cách mạng. Đến năm 1970, mẹ trở về quê xã Mỹ An Hưng. Mẹ được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Ngày 17/12/1994, mẹ Dương Thị Khuynh được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
26	Dương Thị Là	<p>Mẹ Dương Thị Là, sinh năm 1891, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sađéc, nay là xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Sành, quê làng Tân Mỹ, huyện Lấp Vò. Mẹ về sống ở quê chồng, làm ruộng nuôi 4 người con đồng thời tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng ở trong nhà. Được sự giáo dục, dạy dỗ của mẹ, 3 người con của mẹ đều tham gia cách mạng và đã anh dũng hy sinh. Anh Nguyễn Văn Tăng, sinh năm 1931, là Ủy viên Ban Chấp hành Nông hội xã Tân Mỹ, hy sinh ngày 9/7/1953. Anh Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1933, cán bộ Tuyên huấn huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 14/3/1968. Anh</p>	DƯƠNG THỊ LÀ	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Anh Nguyễn Văn Hùng, Thượng sĩ, Bộ đội huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 20/ 3/1969. Mẹ Dương Thị Là mất năm 1979. Ngày 17/12/1994 mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.			
27	Lương Thị Lệ	Mẹ Lương Thị Lệ, sinh năm 1932, quê làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Mum, người cùng quê với mẹ. Mẹ có 3 người Con (2 trai và 1 gái), Mẹ ở nhà làm ruộng, Còn chồng và 2 Con trai tham gia cách mạng và đều đã anh dũng hy sinh. ông Nguyễn Văn Mum, chồng mẹ sanh năm 1929 là Thượng sĩ, Tiểu đội trưởng Địa phương quân huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 14/12/1962. Ông được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Nguyễn Văn Minh, sanh năm 1952 là Thượng sĩ, Tiểu đoàn 857, hy sinh ngày 1/2/1968. Anh Nguyễn Văn Việt, sanh năm 1954, Thượng sĩ, Tiểu đội trưởng, tiểu đoàn 857 Bộ đội địa phương tỉnh Vĩnh Long, hy sinh ngày 10/9/1970. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và danh hiệu Dũng sĩ diệt Mỹ. Mẹ Lương Thị Lệ qua đời năm 1970. Ngày 24/4/1995 mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.	LƯƠNG THỊ LỆ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò
28	Trần Thị Lượm	Mẹ Trần Thị Lượm, sinh năm 1921, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Long	TRẦN THỊ LƯỢM	Bà Mẹ Việt Nam Anh	Huyện Lấp Vò

		<p>Hung A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ là nông dân nghèo. Mẹ lấy chồng người cùng quê. Trong thời kháng chiến chống Mỹ. gia đình có ít đất ruộng lại đông con, nên mẹ vừa làm ruộng vừa cắt lúa mướn thêm để nuôi chồng con tham gia cách mạng. Mẹ có 8 người con, 2 người con trai cùng cha thoát ly gia đình, mẹ và những người con gái nơi quê nhà phải trốn tránh sự kiểm soát của giặc và thăm nom, tiếp tế lương thực cho chồng con. Dọc con rạch nơi gia đình mẹ sanh sống có nhiều đồn bót giặc, mỗi lần chồng con về thăm nhà là một lần mẹ lo sợ cho tính mạng chồng con. Chồng mẹ, ông Võ Văn Tảo, sanh năm 1916, tham gia cách mạng năm 1945. Ông hy sinh ngày 21/11/1969. trong lúc đang thu thuế ở ngon Cả Côn xã Long Hưng thì bị tên chiêu hồi giết cướp tiền thu thuế. Lúc đó, ông đang giữ chức vụ Trưởng ban Kinh tài xã Long Hưng. Ông được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Anh Võ Văn Bê. con thứ tư của mẹ. sanh năm 1942. thời chống Mỹ anh là Thượng sĩ Bộ đội tỉnh Vĩnh Long (lúc đó xã Long Hưng thuộc tỉnh Vĩnh Long. Năm 1968, trong một trận đánh đồn giặc ở Rạch Ruộng. xã Tân Khánh Trung thì anh bị giặc bắn hy sinh. Anh được tặng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba.</p> <p>Anh Võ Văn Be, sanh năm 1941, Hạ sĩ Bộ đội tỉnh Vĩnh Long, hy sinh năm 1969. Anh được truy tặng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba. Liên tiếp 2 năm 1968 và năm 1969, mẹ 3 lần nhận tin chồng và 2 con hy sinh. Mẹ rất buồn khổ, nhưng vì sợ giặc phát hiện gây khó khăn cho gia đình nên mẹ không dám khóc lớn.</p>		<p>Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
--	--	---	--	--	--

		Hai năm sau, năm 1971, mẹ bệnh qua đời. Mẹ Trần Thị Luợm được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.			
29	Nguyễn Thị Mẹo	Mẹ Nguyễn Thị Mẹo, sinh năm 1903, quê làng Tân Khánh Tây, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng là ông Bùi Văn Vui, người cùng làng. Hai ông bà làm ruộng nuôi ba người con trai tham gia kháng chiến. Chồng mẹ mất năm 1978. Con trai mẹ, anh Bùi Văn Hiếu, sinh năm 1927, thoát ly gia đình tham gia kháng chiến chống Pháp. là Thượng sĩ Bộ đội Quân Khu 9, hy sinh ngày 18/8/ 1948 trong một trận chống càn ở xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò. Anh Bùi Văn A, sinh năm 1940, Thượng sĩ Bộ đội huyện Lấp Vò. Trong lúc đi công tác tại rạch Cả Gáo xã Long Hưng, huyện Lấp Vò thì bị pháo giặc bắn, anh hy sinh ngày 18 tháng 4 năm 1968. Anh Bùi Văn Bé, sinh năm 1948, Hạ sĩ Bộ đội huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 23/2/1967 trong một trận chống càn ở xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò. Mẹ Nguyễn Thị Mẹo bị bệnh mất năm 1960 tại quê nhà. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG cho mẹ năm 1994.	NGUYỄN THỊ MẸO	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò
30	Phạm Thị Mười	Mẹ Phạm Thị Mười, sinh năm 1907 quê làng Tân Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò. tỉnh Đồng Tháp. Mẹ theo chồng về sanh sống tại làng Mỹ An Hưng. Chồng mẹ là	PHẠM THỊ MƯỜI	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương	Huyện Lấp Vò

		<p>ông Nguyễn Văn Tự. Cả đời gắn bó với ruộng vườn nhưng trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, mẹ cùng chồng tự tay đào hầm bí mật, nuôi chứa cán bộ cách mạng. Có lần bị địch phát hiện, bị bắt đánh đập dã man, mẹ vẫn không hề khai báo. Cả ba người con của mẹ lớn lên tiếp nối truyền thống gia đình, đều tham gia vào bộ đội và tất cả đều hy sinh. Anh Nguyễn Văn Huyền, sinh năm 1927, Trung đội trưởng Bộ đội địa phương, hy sinh ngày 12/6/1961. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Anh Nguyễn Văn Kháng, sinh năm 1942 là Tiểu đội phó, Huyện đội Lập Vò, hy sinh ngày 21/9/1963. Anh Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1930, là chiến sĩ địa phương quân, cấp bậc Trung sĩ, hy sinh ngày 13/4/1967. Với công lao đóng góp cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, vợ chồng mẹ được tặng thưởng Huân chương Giải phóng hạng Ba. Mẹ mất năm 1976. Ngày 24/4/1995, mẹ Phạm Thị Mười được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
31	Phan Thị Năm	<p>Mẹ Phan Thị Năm, sinh năm 1913 tại làng Tân Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Mỹ, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp, trong một gia đình nông dân nghèo. Lớn lên, mẹ lấy chồng về xã Tân Khánh Trung, huyện Lập Vò. Chồng mẹ, ông Lê Văn Hạnh, sinh năm 1912, gia đình làm ruộng. Ông mất năm 1983 do bệnh tai què nhà. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, tuy không trực tiếp tham gia nhưng với tâm lòng yêu nước, căm thù giặc, mẹ Phan Thị Năm đã nuôi giấu cán bộ cách mạng trong</p>	PHAN THỊ NĂM	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lập Vò

		<p>nhà để các đồng chí hoạt động vùng Tân Khánh Tây, Long Hưng. Mẹ chỉ có người con trai duy nhất, nuôi dạy trưởng thành, mẹ đã động viên con thoát ly chiến đấu chớ quyết không để con bị địch bắt đi lính làm tay sai cho Mỹ. Đó là anh Lê Minh Hoàng, thường gọi là Mách, sanh năm 1938. Năm 1959 anh vào Du kích xã Tân Khánh Trung. Anh hy sinh ngày 27/6/1960 trong một trận chống càn ở Long Hưng. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Khi con hy sinh, mẹ sống cùng người cháu là Phạm Văn Long tại ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung và mất năm 1989. Mẹ Phan Thị Năm được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG vào ngày 17/1/2002.</p>			
32	Lê Thị Ngọc	<p>Mẹ Lê Thị Ngọc, sinh năm 1910 tại làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Long Hưng B, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp, trong gia đình làm ruộng và buôn bán nhỏ. Mẹ lấy chồng cùng xã, tiếp tục nghề buôn bán để sanh sống. Lợi dụng nghề buôn bán có thể bơi xuồng đi nhiều nơi, có thời gian mẹ tham gia tiếp tế thuốc men cho cán bộ cách mạng tại căn cứ Long Hưng. Có lúc bị giặc nghi ngờ, chúng bắt mẹ khảo tra buộc phải khai cơ sở của ta nhưng mẹ nén chịu và trước sau vẫn nói không biết. Không có chứng cứ, chúng buộc lòng phải thả mẹ ra. Chồng mẹ, ông Võ Văn Sỏi, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, ông vừa làm ruộng vừa cùng với vợ buôn bán bằng ghe, nay đây mai đó. Năm 1948, ông bị giặc bắn chết tại Mương Điều xã Tân Khánh Tây. Mẹ có 6 người con, trong</p>	LÊ THỊ NGỌC	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lập Vò

		<p>đó 4 người là liệt sĩ. Con thứ ba của mẹ, anh Võ Văn Nhiên, sinh năm 1933, năm 1949 anh tham gia cách mạng, sau đó làm Trung đội trưởng, Tiểu đoàn Lý Thường Kiệt (Bộ đội địa phương tỉnh Vĩnh Long). Ngày 21/2/1959, trong trận đưng độ với cảnh sát tại Mương Điều, xã Tân Khánh Tây, anh hy sinh. Con thứ năm, anh Võ Văn Sảng, sinh năm 1939, năm 1957 anh là chiến sĩ công trường huyện Lấp Vò. Năm 1969 anh về phép thăm nhà, bị biệt kích mai phục giết chết. Con thứ bảy, chị Võ Thi Bê, sinh năm (949, năm 1968 chị là Tiểu đội phó Tiểu đội Quân trang huyện Lấp Vò. Chị hy sinh ngày 27/3/1969 do bị giặc chỉ điểm khui hầm giết chết. Con thứ sáu, anh Võ Văn Màng, sinh năm 1937, tham gia cách mạng năm 1960, làm Xã đội trưởng xã Long Hưng, huyện Lấp Vò. Ngày 16/4/1970, khi đi công tác ở Xẻo Tre, xã Tân Dương, huyện Lai Vung, anh bị trúng mìn hy sinh. Mẹ Lê Thị Ngọc có đến 4 người con là liệt sĩ, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.</p>			
33	Trần Thị Ngô	<p>Mẹ Trần Thị Ngô, sinh năm 1914 tại làng Hòa Thành, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình làm ruộng, mẹ lấy chồng về ấp Hưng Lợi Tây, xã Long Hưng, huyện Lấp Vò. Chồng mẹ, ông Lê Văn Thung, sinh năm 1910, quê làng Long Hưng, nay là xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò. Ông cùng vợ làm ruộng sanh sống. Ông lâm trọng bệnh, mất năm 2001 tại quê nhà. Sống trong vùng căn cứ kháng chiến,</p>	TRẦN THỊ NGỘ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản	Huyện Lấp Vò

		truyền thống yêu nước đã thấm sâu vào lòng, nhiều gia đình có con lớn lên đã noi bước cha anh để giải phóng quê hương. Mẹ Trần Thị Ngộ chỉ có người con trai duy nhất là anh Lê Văn Tốt. sinh năm 1942, Mới 19 tuổi (năm 196) anh thoát ly gia đình làm giao liên huyện Lấp Vò. Ngày 12/4/1961, trong một lần đi công tác tại xã Vĩnh Thạnh thì bị giặc bao vây, anh Tốt đã mở đường thoát thân nhưng bị giặc giết chết. Mẹ Trần Thị Ngộ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.		tháng 7 năm 2007	
34	Đinh Thị Nhan	Mẹ Đinh Thị Nhan, sinh năm 1903, quê làng Mỹ An Hưng. nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Cao Minh Cảo, quê làng Mỹ Hiệp, quận Chợ Mới, tỉnh Long Xuyên. Trong kháng chiến 9 năm, ông làm cán bộ Quân y tỉnh Long Châu Sa. Mẹ về sống ở xã Phong Mỹ. huyện Cao Lãnh làm ruộng, nuôi đứa con trai duy nhất. Tiếp bước cha, con trai mẹ là Cao Minh Phẫu lớn lên cũng tham gia cách mạng, làm chiến sĩ Quân báo huyện Chợ Mới, tỉnh Long Xuyên. Anh Phẫu hy sinh tại xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới ngày 12/10/ 1950. Con mẹ được cấp bằng Tổ quốc ghi công. Mẹ Đinh Thị Nhan mất năm 1979. Có người con duy nhất là liệt sĩ, ngày 24/4/1995, mẹ Nhan được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.	ĐINH THỊ NHAN	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò
35	Nguyễn Thị Nhẫn	Mẹ Nguyễn Thị Nhẫn, sinh năm 1910, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là	NGUYỄN THỊ NHẢN	Bà Mẹ Việt Nam Anh	Huyện Lấp Vò

		<p>xã Long Hưng B, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Dâu, quê làng Mỹ An Hưng. Gia đình làm ruộng, vợ chồng mẹ có 8 người con. Sống trong vùng giặc tạm chiếm, chứng kiến tội ác của giặc, được giác ngộ cách mạng, nên 4 người con của mẹ đều tham gia công tác tại địa phương và đã anh dũng hy sinh. Anh Nguyễn Văn Hoe, sanh nam 1932, là cán bộ Bình ván, hy sinh tháng 11 năm 1967. Anh Nguyễn Văn Lụa, sanh năm 1943, là cán bộ y tế xã Mỹ An Hưng. hy sinh năm 1962. Anh Nguyễn Văn Tuổi, sanh năm 1935, là ấp đội trưởng, hy sinh ngày 11/1/1963. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Nguyễn Văn Ba, sanh năm 1937, là chiến sĩ du kích, hy sinh ngày 21/1/1963. Không chỉ làm ruộng. nuôi con, hun đúc tinh thần để các con mình cầm súng chiến đấu với kẻ thù xâm lược, mẹ Nguyễn Thị Nhân còn đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng. Bản thân mẹ được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Mẹ cùng chồng được tặng thưởng Huân chương Giải phóng. Mẹ Nguyễn Thị Nhân mất năm 1982. Ngày 17/12/1994, mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
36	Võ Thị Nhân	<p>Mẹ Võ Thị Nhân, sinh năm 1910 trong một gia đình nông dân nghèo. tại làng Vĩnh Thạnh. quận Lai Vung. tỉnh Sa Đéc, nay thuộc ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng cùng quê. Trong 2 thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. mẹ ở nhà vừa làm ruộng</p>	VÕ THỊ NHÂN	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng</p>	Huyện Lập Vò

		<p>vừa làm mướn để cùng chồng nuôi con tham gia kháng chiến. Chồng mẹ, ông Trần Văn Cầu, sanh năm 1907. Năm 1945, ông vừa làm ruộng vừa bí mật tham gia du kích Ông mất năm 1956 do bệnh. Mẹ Võ Thị Nhân có tất cả năm người con. bốn trai và một gái, trong đó có ba người con trai hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Con thứ hai. anh Trần Văn Thành tên thường gọi là Trần Văn Hai. sanh năm 1940, tham gia Đội du kích lã Vĩnh Thạnh vào tháng 6 năm 1960, lúc mới 20 tuổi. Anh hy sinh ngày 16/6 /1962 trong lúc cùng 5 du kích xã khác đi công tác ở địa bàn giáp ranh hai xã Vĩnh Thạnh và Long Hưng. Con thứ năm, anh Trần Văn Ni. sanh năm 1949, tham gia du kích ngày 18/3/1966. Sau đó anh là Thượng sĩ Bộ đội địa phương huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 15/7/1967 lúc đang công tác tại địa bàn xã Định Yên, huyện Lấp Vò giáp ranh xã Phước Thành, huyện Lai Vung. Con thứ ba, anh Trần Văn Ba (bí danh Ba Quyên), sanh năm 1943. tham gia hoạt động cách mạng năm 1965, làm cán bộ Kinh tài xã Vĩnh Thạnh. sau đó giữ chức vụ Chi ủy viên Chi bộ xã Vĩnh Thạnh. Anh hy sinh ngày 20/12/1973 tại Mương Điều, xã Tân Khánh Trung. Mẹ Võ Thị Nhân mất năm 1957, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG vào năm 1997.</p>		Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	
37	Võ Thị Nhỏ	<p>Mẹ Võ Thị Nhỏ. sinh năm 1892, tại làng Bình Thạnh, quận Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Bình Thạnh. huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ là nông dân nghèo. Lớn lên, mẹ lấy chồng về làng Tân An Trung, quận Châu Thành, nay là xã</p>	VÕ THỊ NHỎ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Huyện Lấp Vò

		<p>Tân Khánh Trung. huyện Lập Vò. Chồng mẹ, ông Đặng Văn Quòi, sanh 1890. Thời kỳ chống Pháp (1945 - 1954). gia đình mẹ tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng. Ông mất năm 1949. Sau khi chồng mất, một mình mẹ vất vả nuôi người Con trai duy nhứt, cho con thoát ly gia đình tham gia cách mạng. Mẹ nhà gói bánh tét, làm xôi bán nuôi cháu nội. Khi các cháu lớn lên, mẹ lại động viên lên đường chiến đấu Anh Đặng Văn Lép, còn gọi là Hai Ngõi, sanh năm 1915, tham gia kháng chiến liên tục từ năm 1945 đến 1965 Anh được kết nạp vào Đảng Công sản năm 1947. Từ năm 1961 đến 1962. cán bộ tác chiến Ban chỉ huy quân sự Sa Đéc, sau đó làm Bí thư Chi bộ Tân Khánh Trung cho đến khi hy sinh ngày 14/8/1965. Lúc đó, anh được huyện cử đi công tác tại ấp Hậu Thành. xã Hòa Thành, huyện Lai Vung nhưng bị giặc bao vây giết chết. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhi. Cháu nội của mẹ Võ Thi Nhỏ, con liệt sĩ Đặng Văn Lép là Đặng Văn Mánh và Đặng Văn Rót đều là liệt sĩ. Mẹ bình mất năm 1970. Ngày 5/6/2007. Mẹ Võ Thi Nhỏ được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
38	Ngô Thị Nhũ	<p>Mẹ Ngô Thị Nhũ, sinh năm 1907 Mẹ Nguyễn Thị Nhũ, ở làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Lê Văn Tưu, sanh năm 1903, người cùng quê với mẹ. Mẹ cùng chồng làm ruộng, nuôi 10 người con. Trong đó 6 người con trai của mẹ đều tham gia cách mạng. Mẹ và chồng cũng tham gia đấu tranh trực diện với kẻ</p>	<p>NGÔ THỊ NHũ</p>	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản</p>	<p>Huyện Lập Vò</p>

		<p>thù, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. 6 người con trai của mẹ tham gia cách mạng thì 5 người lần lượt hy sinh.</p> <p>Anh Lê Văn Mê, sinh năm 1943, tham gia du kích xã, hy sinh ngày 5/ 1/1963. Anh Lê Văn Khoái, sinh năm 1937, Đại đội trưởng Địa phương quân huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 5/6/1966. Anh Lê Văn Thường, sinh năm 1949. tham gia cách mạng làm liên lạc xã Mỹ An Hưng, hy sinh ngày 3/7/1966. Anh Lê Văn Côi, sinh năm 1947, chiến sĩ địa phương quân, hy sinh ngày 1/11/1968. Anh Lê Văn Hùng tham gia Bộ đội huyện Chợ Mới, cấp bậc Hạ sĩ, hy sinh ngày 29/10/1969. Do binh nặng, mẹ Ngô Thị Nhũ mất năm 1993. Một năm sau, ngày 17/12/1994 mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		tháng 7 năm 2007	
39	Phan Thị Nhường	<p>Mẹ Phan Thị Nhường. quê làng Mỹ An Hứng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng người cùng quê. Gia đình Mẹ làm ruộng, có 2 con trai đều tham gia cách mạng và đã anh dũng hy sinh Anh Nguyễn Văn Đực, sinh năm 1943 là chiến sĩ du kích xã, hy sinh ngày 24/4/1963. Anh Nguyễn Văn Châm, là cán bộ giao liên xã, hy sinh ngày 26/10/1966. Ngày 17 tháng 12 năm 1994 mẹ Phan Thị Nhường được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	PHAN THỊ NHƯỜNG	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

40	Nguyễn Thị Phòng	<p>Mẹ Nguyễn Thị Phòng. sinh năm 1905 tại xã Trường Thành, quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ, nay là thành phố Cần Thơ. Thời con gái. nhà mẹ rất nghèo phải đi cấy lúa mướn, cắt lúa mướn kiếm sống. Năm 17 tuổi. mẹ lấy chồng về Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Long Hưng A. huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình chồng mẹ có đất ruộng. cuộc sống bớt cơ cực hơn thời con gái. Yêu quê hương chồng, trước cảnh giặc tàn phá làng xóm: thời chống Pháp. Mẹ vô Hội Mẹ chiến sĩ giúp đỡ bộ đội ta. Từ năm 1960 đến 1965, mẹ tham gia đấu tranh trực diện với giặc tại xã, xây lúa nuôi giấu cán bộ tại nhà. Sau giải phóng, mẹ sống tại Long Hưng với con trai và mất năm 1995 do bệnh. Mẹ được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huân chương Giải phóng hạng Ba, Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng (Thủ tướng Chính phủ) về thành tích có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Bằng vàng gia đình danh dự. Chồng Mẹ, ông Mai Phương Hảo, sanh năm 1905, ông làm ruộng sinh sống và có thêm nghề hốt thuốc đông y trị bệnh cho bà con trong xã. Thời chống Mỹ, ông tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng, được tặng Huân chương Giải phóng hạng Ba. Ông mất năm 1988. Mẹ Nguyễn Thị Phòng có 8 người con, cả 8 người đều tham gia hoạt động trong hai thời kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, trong đó 4 người đã hy sinh. Anh Mai Đan Nghiêm. con thứ sáu, sanh năm 1936. năm 1950 anh làm y tá huyện Lai Vung. Ngày 21/4/1955 trong chuyến công tác ở xã Long Hưng. anh bị giặc vây bắn hy sinh. Anh Mai Thê con thứ năm của mẹ. còn gọi là Năm Đat. sanh năm</p>	NGUYỄN THỊ PHÒNG	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lập Vò
----	-------------------------	--	-------------------------	---	--------------

		<p>1933. Từ năm 1954 đến 1960, anh hoạt động bí mật ở ấp Hưng Quới. xã Long Hưng. Sau năm 1960 công tác ở Ban Kinh tài xã. Anh hy sinh năm 1965 trong một trận càn của giặc ở Long Hưng Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Mai Văn Chinh. con thứ bảy. còn gọi là Hữu Tâm, sanh năm 1939. Năm 1960. anh vào Du kích xã Long Hưng. năm 1968 là Xã đội phó rồi Xã đội trưởng xã Long Hưng Năm 1969. Giặc khui hầm bí mật và bắn anh hy sinh. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Mai Thế Khanh. bí danh Huỳnh Long. con trai thứ hai của mẹ. sanh 1923. Thời chống Pháp, anh làm thơ ký Ủy ban Kháng chiến Hành chánh xã Long Hưng. Từ năm 1954 đến 1960 công tác cd so, năm 1968 chức vụ Phó Ban Kinh tài huyện Lấp Vò. Ngày 14/7/1972, anh đang công tác ở Long Hưng thì bị giặc phục kích bắn hy sinh. Anh được truy Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Ngoài những người con sinh. các người con còn lại cũng thoát ly gia đình hoạt động cách mạng thời chống Mỹ và có nhiều đóng góp cách mạng. Chi Mai Kim Anh, con gái mẹ làm giao liên và làm công tác phụ nữ những năm chống Mỹ. hiện chi là thương binh. Cháu ngoại mẹ, liệt sĩ, Lê Minh Châu. Trung đội phó Huyện Lấp Vò. Một người con dâu, một người con rể cũng là liệt sĩ. Mẹ Nguyễn Thị Phòng bệnh qua đời năm 1995 và được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.</p>			
--	--	--	--	--	--

41	Phạm Thị Phòng	<p>Mẹ Phạm Thị Phòng, sinh năm 1902, quê làng Bình Thành Đông, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng quê làng Mỹ Luông, quận Chợ Mới, tỉnh Long Xuyên, nay là tỉnh An Giang. Cả hai vợ chồng đều làm ruộng sanh sống tại quê vợ ở làng Bình Thành Đông, quận Lấp Vò. Mẹ có 5 người con. Gia đình dù ở ngay sát đồn bót địch nhưng có đến 4 người con trai của mẹ đều tham gia cách mạng và 3 người đã anh dũng hy sinh. Bản thân mẹ cũng tham gia vào Hội mẹ Chiến sĩ, đóng góp để nuôi quân. Anh Nguyễn Văn Tó, sanh năm 1924, là Du kích xã Bình Thành, hy sinh ngày 6/7/1947. Anh Nguyễn Văn Dể, sanh năm 1930, là Dân quân ấp Bình Hòa, xã Bình An Trung, hy sinh năm 1961. Anh Nguyễn Hoàng Minh, sanh năm 1942, là Xã đội chánh xã Bình Thành, hy sinh ngày 21/7/1968. Ba người con hy sinh đã được cấp bằng Tổ quốc ghi công. Mẹ mất năm 1978. Ngày 27/8/1995, mẹ Phạm Thị Phòng được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	PHẠM THỊ PHÒNG	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò
42	Nguyễn Thị Quý	<p>Mẹ Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1905, quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Thuở nhỏ, mẹ làm ruộng và làm mướn sanh sống. Lớn lên, mẹ lấy chồng cùng làng, ông Đặng Đình Hiến, sanh năm 1902 cùng làm nghề nông. Mẹ sanh đến 8 người con, nhà nghèo nên mẹ và chồng rất vất vả nuôi các con nên người, trong đó có 3 người tham</p>	NGUYỄN THỊ QUÝ	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>gia kháng chiến chống Mỹ. Ông Đặng Đình Hiến bệnh mất năm 1968.</p> <p>Con mẹ, anh Đặng Văn Bảy, sinh năm 1930. thoát ly gia đình năm 1956, làm giao liên xã Long Hưng. Năm 1960 chuyển sang An ninh xã Long Hưng năm 1964 là Bí thư Chi bộ xã Long Hưng, năm 1966 Bí thư chi bộ xã Long Hậu, huyện Lai Vung. Năm 1967, anh bị thương được tổ chức đưa về nhà an dưỡng. Sau giải phóng, anh làm công tác Lao động - Thương binh - Xã hội xã Long Hưng. Năm 1997, vết thương tái phát, anh qua đời và được công nhận liệt sĩ. Anh được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Đặng Văn Tám, còn gọi là Tám Thông, sinh năm 1933. Anh tham gia Ban cán sự ấp Hưng Quới, xã Long Hưng thời chống Mỹ và hy sinh năm 1967 trong một trận càn của giặc. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Đặng Văn An, còn gọi là Hoàng Anh, sinh năm 1944. thoát ly gia đình tham gia giao liên B 15 Miền. Năm 1965 anh đi công tác ở tỉnh Vĩnh Long thì bị giặc bắn hy sinh. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ Nguyễn Thị Quý mất năm 1988 do bệnh. Hiện anh Đặng Văn Chiến. cháu nội mẹ đang thờ cúng mẹ tại xã. Ngày 5/6/2007 mẹ Nguyễn Thị Quý được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		tháng 7 năm 2007	
43	Trương Thị Quý	Mẹ Trương Thị Quý, sinh năm 1902, quê làng Tân Bình, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là xã Bình Thạnh Trung. huyện Lấp Vò. Tỉnh Đồng	TRƯƠNG THỊ QUÝ	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao	Huyện Lấp Vò

		<p>Tháp. Chồng mẹ là ông Huỳnh Văn Chương, gia đình làm ruộng sanh sống tại ấp An Thuận, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò ngày nay.</p> <p>Mẹ chỉ có hai người con trai. tham gia cách mạng và đã hy sinh. Con trai lớn là Huỳnh Văn Cháp, sanh năm 1925 là Tiểu đội Trung đoàn 115, hy sinh năm 1950. Anh được cấp bằng Tổ quốc ghi công. Con trai kế là Huỳnh Văn Lợt , là Tiểu đội phó Bộ đội tỉnh Vĩnh Long hy sinh ngày 25/5/1966. Chồng mất sớm, những năm cuối đời mẹ dọn về ở cạnh nhà người cháu chồng là Phạm Ngọc Nét. Chánh quyền xã Mỹ An Hưng B quan tâm trợ cấp tiền, gạo cho mẹ. Mẹ mất năm 1987. Ngày 27/8/1995, mẹ Trương Thị Quý được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	
44	Phạm Thị Quyến	<p>Phạm Thị Quyến, sinh năm 1921 tại làng Vinh Thạnh, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay mẹ sống tại ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ sống nghề ruộng. Là người phụ nữ nông dân ít học, nhưng mẹ giàu lòng yêu nước, song hành cùng chồng, con trên con đường kháng chiến, tiếp tế lương thực, chăm sóc, động viên chồng Con trong những ngày gian khổ nhứt. Chồng mẹ, ông Phạm Văn Cựu, (bi danh Bấy Tân), sanh năm 1917, cùng quê với mẹ. Năm 1945 ông tham gia cách mạng. làm Trưởng ban Kinh tài xã Vĩnh Thạnh. Ngày 25/7/1969, ông bị lính nguy phục kích bắn chết. Ông được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt. Sau khi chồng hy</p>	PHẠM THỊ QUYẾN	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>sinh, mẹ Phạm Thị Quyên bị chánh quyền nguy bắt giam ở Sa Đéc hơn một tháng, bị buộc phải ngủ tập trung trong đình tại chợ Lấp Vò 3 tháng, vì gia đình có người tham gia cách mạng. Mẹ có sáu người con, bốn người làm ruộng, còn hai người làm cách mạng hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Con thứ ba, anh Phạm Văn Hồng, sinh năm 1947, năm 1966 anh tham gia du kích và giữ chức vụ Tiểu đội trưởng Du kích xã Vĩnh Thạnh. Ngày 23/5/ 1968, lúc anh đang công tác trong xã thì bị bọn công an báo tin cho lính ở bót bao vây bắn chết. Chúng đem xác anh ra để ở chợ nhằm tác động đến phong trào cách mạng ở địa phương. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Con gái thứ năm, chị Phạm Kim Tiên, sinh năm 1951, thoát y gia đình năm 1966, lúc mới 15 tuổi. Chị làm y tá Văn phòng Huyện ủy Lấp Vò, căn cứ đóng tại xã Long Hưng. Lúc chị đang chuyển thương binh xuống công sự thì máy bay giặc bỏ bom ngay miệng hầm. chị hy sinh ngày 1/11/1968 khi mới 17 tuổi. Chị được truy tặng Huân chương Quyết thắng hạng Ba, Huân chương Giải phóng hạng Ba, Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Chồng, con lần lượt hy sinh, bị giặc bắt bớ, đánh đập, dù hết sức đau buồn nhưng trước sự tàn ác của quân thù, mẹ vẫn kiên gan chịu đựng để trọn lòng với quê hương Mẹ Phạm Thị Quyên được Nhà nước tặng Huân chương Độc lập hạng Ba năm 1985 và được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.</p>			
--	--	--	--	--	--

45	Trần Thị Sáu	<p>Mẹ Trần Thị Sáu sinh năm 1917 quê làng Long Hưng. nay là ấp Hưng Quới I, xã Long Hưng A, huyện. Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, sống nghề làm ruộng, mẹ có chồng và 4 con là liệt sĩ. Chồng mẹ, ông Võ Văn Phái là cán bộ cơ sở, hy sinh năm 1962. Con trai thứ hai anh Võ Văn Hai. là Xã đội phó xã Long Hưng. hy sinh tháng 3 năm 1966. Con trai thứ ba anh Võ Văn Liêm, là Phó Bí thư Chi bộ xã, hy sinh tháng năm 1974.</p> <p>Con gái thứ tư chị Võ Thị Huệ là Tiểu đội phó, Tiểu đoàn tỉnh Vĩnh Long, hy sinh tháng 5 năm 1977. Con trai thứ năm: Võ Văn Hoàng là Xã đội trưởng, hy sinh tháng 2 năm 1975. Riêng mẹ, trong Cách mạng Tháng Tám 1945 và 9 năm kháng chiến chống Pháp, tham gia công việc nuôi chứa, đưa rước các cán bộ như ông Võ Phát, ông Cao, ông Hiến, ông Nhuận.., tham gia công tác phụ nữ, đi vận động bà con quyên góp nuôi quân, giúp đỡ bộ đội lúa gạo, quần áo, đào hầm.. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, mẹ tích cực tham gia các cuộc đấu tranh chánh trị đòi bọn tề ngụy ở bót Vàm Đĩnh, ở quận Lấp Vò, ở Sa Đéc không được khủng bố đàn áp dân. chồng bắn ô buýt vào xóm ấp, chống bắt lính dồn dân. Mẹ đã bị tên đại diện Phiến và đồn Vàm Đĩnh bắt nhốt và giải xuống Vĩnh Long đánh đập, hăm dọa vẽ chữ "Cộng sản" lên nón, lên áo. Nhưng mẹ không hề sợ hãi, vẫn đấu tranh. Bọn tề lính ở Long Hưng mỗi khi gặp mẹ là chúng kêu bằng "Bà Bí thư". Xã Long Hưng, quê mẹ là căn cứ kháng chiến suốt hai thời kỳ nên địch đánh phá rất dữ, như là vùng Nước Xoáy, Trà Bông, Bờ Rào... Nhưng mẹ và gia đình vẫn bám đất, bám vườn, khu đất của mẹ</p>	TRẦN THỊ SÁU	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò
----	---------------------	--	---------------------	---	--------------

		<p>bao giờ cũng có hầm bí mật. Các cán bộ như Hai Ngồi, Bảy Bằng, Bảy Hùng, Tư Tâm, Ba Biết.. thường xuyên ở nhà mẹ. Khi bị đánh phá quá thì mẹ tạm tản cư ra Cả Côn, rồi lại trở về, cứ như vậy cho đến ngày giải phóng. Mẹ đã hai lần được địa phương tổ chức đi thăm Hà Nội, vào lăng viếng Bác Hồ. Ngày 24/8/1995, mẹ Trần Thị Sáu được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
46	Nguyễn Thị Tám	<p>Mẹ Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1902, quê làng Phong Hòa, quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ, nay là xã Phong Hoà, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Văn Đăng cùng sanh năm 1902, quê làng Mỹ An Hưng. Mẹ theo chồng về quê làm ruộng nuôi 7 người con. Trong nhà mình, mẹ tay đào hầm nuôi chứa cán bộ cách mạng. Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, ngôi nhà của mẹ là điểm dừng chân của bộ đội huyện Chợ Mới mỗi lần về công tác.</p> <p>Được hun đúc tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm của gia đình, những người con của mẹ lớn lên lần lượt tham gia cách mạng, và đã có đến 4 người anh dũng hy sinh ngay trên quê hương Lấp Vò. Người con trai lớn của mẹ là Huỳnh Văn Ưởng, sanh năm 1928, tham gia bộ đội địa phương. Cấp bậc Trung sĩ hy sinh ngày 15/4/1970. Anh Huỳnh Văn Tám (Vệ) sanh năm 1938, là Trung sĩ, y tá thuộc Bộ đội địa phương huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 14/12/1 962. Anh Huỳnh Văn Cứ, là cán bộ Ban An ninh huyện Lấp Vò, hy sinh</p>	NGUYỄN THỊ TÁM	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>ngày 20/2/1965. Anh Huỳnh Văn Bảy là Phó Ban Binh vận huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 9/10/1967. Tất cả các anh đều có bằng Tổ quốc ghi công. Ngoài ra, mẹ còn có một người con dâu và 2 cháu nội cũng đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc. Với những công hiến lớn lao cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, gia đình mẹ Nguyễn Thị Tám được tặng Bằng gia đình vẻ vang. Mẹ và chồng là ông Huỳnh Văn Đăng được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì. Mẹ Nguyễn Thị Tám qua đời tại quê nhà năm 1981. Ngày 17/12/1994, mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
47	Tổng Thị Thạng	<p>Mẹ Tổng Thị Thạng, sinh năm 1914, quê làng Tân An Trung, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình nghèo, không có ruộng đất nên mẹ phải làm thuê kiếm sống. Khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, mẹ được cấp 6 công đất làm ruộng, thoát cảnh làm thuê nhọc nhằn. Chồng mẹ, ông Dương Văn Cát, sanh năm 1911, quê làng Tân Khánh Đông gia đình cũng rất nghèo nên về tại quê vợ. Trong kháng chiến chống mỹ, mẹ cùng chồng đào hầm bí mật nuôi chứa cán bộ cách mạng Mẹ tham gia làm giao liên xã, Vận chuyển thuốc men, đạn dược, lương thực, quần áo cho cán bộ ta. Mẹ thường gọi con nhỏ nhờ người trông coi rồi đi xuống “2 đáy” giấu hàng hóa tiếp tế. khi người anh ruột và con rể hy sinh, mẹ ra nhận xác về chôn cất và nhiều lần tham gia đấu tranh trực diện với kẻ thù.</p>	TỔNG THỊ THẶNG	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>Khi người con thứ tám bị bắt quân địch, mẹ ra đồn chửi bọn chúng để đòi con về. và đưa anh đi tránh mặt để khỏi đi lính chống lại đồng bào mình. Có nhiều công lao giúp đỡ cách mạng nên mẹ và chồng được tặng Huân chương Độc lập hạng Ba, Bằng vàng gia đình danh dự. Hội phụ nữ thời kỳ đó tặng Bằng khen. Mẹ Tổng Thị Thạng có 8 người con, trong đó 3 người hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Anh Dương Bửu Sơn (thường gọi là Dương Văn Sặng), sanh năm thoát ly năm 1961. giữ chức vụ đội trưởng Bộ đội chủ lực Miền (miền Nam). Anh hy sinh ngày 9/6/1966 tại Cần Đăng, Bình Long-An Lộc trong một trận càn của Mỹ. Anh được tặng Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Nhì, hạng Ba, (truy tặng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Nhứt, Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Dương Văn Sèn, sanh năm 1939, tham gia cách mạng năm 1960. giữ chức vụ Xã đội trưởng xã Tân Khánh Trung. Anh hy sinh ngày 19/2/1963 trong một trận chống càn tại xã. Anh Dương Văn Hoàn, sanh năm 1942, thoát ly ngày 5/5/1968, binh nhứt Bộ đội huyện Lấp Vò. Trong một trận càn của giặc, anh cùng đồng đội ở dưới hầm bí mật nhưng máy bay bắn trở hãm hy sinh ngày 5/12/1968. Ngoài những người con đã hy sinh. con gái của mẹ, chị Dương Thị Mạnh cũng làm y tá ở xã thời chống Mỹ. Mẹ Tổng Thị Thạng bị bệnh mất năm 1992. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/ 1994.</p>			
--	--	--	--	--	--

48	Lê Thị Chiên	<p>Mẹ Lê Thị Chiên, sinh năm 1900, quê làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành. tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ lấy chồng là ông Nguyễn Văn Hiếu, người cùng quê. gia đình làm ruộng sinh sống. Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, ba người con trai lớn lên, mẹ đều động viên các con lên đường tham gia cách mạng và các con của mẹ đã lần lượt hy sinh. Anh Nguyễn Văn Tháo, sanh năm 1923, là Trưởng Ban An ninh huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 22/12/1954. Anh Nguyễn Phú Toàn, sanh năm 1931, công tác ở Ban An ninh tỉnh, cấp bậc Thượng úy, hy sinh ngày 102/1974. Anh Nguyễn Văn Tám, sanh năm 1940, tham gia bộ đội chủ lực Miền. cấp bậc Thượng sĩ. Hy sinh năm 1964. Cả 3 người con của mẹ đều có bằng Tổ quốc ghi công. Ngày 17/12/1994, mẹ Lê Thị Chiên được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	LÊ THỊ CHIÊN	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò
49	Nguyễn Thị Thiệt	<p>Mẹ Nguyễn Thị Thiệt, sinh năm 1922 tại làng Vĩnh Thạnh. quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ làm nghề nông sanh sống. Mẹ lấy chồng về Long Hưng, nay là xã Long Hưng A. Chồng mẹ, ông Đặng Văn Ton, sanh năm 1914. Mẹ Nguyễn Thị Thiệt mất sớm vào năm 1949 do bệnh, Ông tục huyền với bà Nguyễn Thị Phan và cùng vợ kế nuôi 2 người con trai (của ông với mẹ Nguyễn Thị Thiệt) cho đến ngày khôn lớn để các anh lên đường chiến đấu. Sống trong vùng căn cứ kháng chiến và là nơi mà Mỹ-ngụy đánh phá ác</p>	NGUYỄN THỊ THIẾT	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>liệt những năm kháng chiến, ông Đặng Văn Ton từng nuôi chứa cán bộ cách mạng tại nhà mình. Khi không sống được ở quê nhà, phải tản cư ra Sa Đéc, ngôi nhà ở Long Hưng để lại cho cán bộ ở. Ông mất năm 1985 do bệnh. Con trai mẹ Nguyễn Thị Thiệt. anh Đặng Văn Hoa, sanh năm 1941. làm nghề dạy học ở xã Long Hưng. Nhưng trước cánh nước mắt nhà tan, anh đã thoát ly làm giao liên của Khu 9. Năm 1962, trong lúc đi công tác tại huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, không may, anh đụng trận càn của giặc, bị chúng bắn hy sinh. Trước cảnh anh trai bị giặc giết chết, bà con sống khổ cực, các đồng chí lần lượt hy sinh, năm 1962 anh Đặng Văn Bình, sanh năm 1944 cũng thoát ly gia đình tham gia cách mạng. Anh rất gan dạ, trong thời gian giữ nhiệm vụ Xã đội Phó rồi Xã đội Trưởng xã Long Hưng, anh đã trực tiếp đánh 315 trận, đánh chìm 4 tàu chiến của địch. Riêng anh đã giết 44 tên. làm bị thương hơn 400 tên địch.</p> <p>Nhắc đến anh, các đồng chí đồng đội luôn khâm phục biệt tài gài trái, gài lựu đạn, mìn giết giặc của người chỉ huy trẻ tuổi này. Vừa chỉ huy đội du kích phối hợp cùng Địa phương quân huyện Lập Vò chiến đấu đánh đòn, chống càn, anh vừa theo dõi đường hành quân của địch để gài trái. Nếu có nơi nào khó khăn, gian khổ, tổ chức phân công anh là yên tâm vì anh rất gan dạ, mưu trí luôn hoàn thành nhiệm vụ. Một lần, anh ôm trái 105 ly đi gài chặn đường hành quân của địch ở đồn Muong Trâu, bị phát hiện, chúng phục kích bắn anh bị thương nặng và hy sinh vào ngày 2/5/1972. Anh</p>			
--	--	---	--	--	--

		<p>được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba, 7 Bằng khen, 5 lần đạt danh hiệu Dũng sĩ ưu tú. Ngày 6/11/1978 Anh được Nhà nước truy tặng danh hiệu ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VÕ TRANG NHÂN DÂN vì lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu bảo vệ quê hương. Mẹ Nguyễn Thị Thiệt được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/ 12/1994.</p>			
50	Trần Thị Thiệt	<p>Mẹ Trần Thị Thiệt, sinh năm 1904 tại làng Tân Dương, quận Lai Vung. tỉnh Sa Đéc. nay là huyện Lai Vung. Tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ là nông dân nghèo. Lớn lên, mẹ lấy chồng về xã Long Hưng. Thời kháng chiến chống Pháp. mẹ tham gia Hội mẹ Chiến sĩ để vận động lương thực, thuốc men, quần áo giúp đỡ bộ đội. Đến năm 1960, mẹ làm giao liên xã và nuôi chứa cán bộ cách mạng tại nhà mình. Nhà mẹ là cơ sở đáng tin cậy của ta, Chồng mẹ, ông Trần Văn Thước sinh năm 1902. Những năm 1960, ông cùng vợ làm cơ sở cho cách mạng, nhiệt tình giúp đỡ, ủng hộ cán bộ. Ông mất năm 1984 do bệnh. Mẹ có 8 người con, trong đó 3 người là liệt sĩ. Anh Trần Văn Phục (Hai Phi), sinh năm 1930. Lớn lên trong cảnh quê hương bị xâm lược, sống trong gia đình yêu nước, năm 1948, anh tham gia Du kích xã Long Hưng, vào Đảng Công Sản Việt Nam. Sau 1954, anh là du kích mật xã Long Hưng, đào hầm nuôi chứa nhiều cán bộ lãnh đạo của Đảng ta tại rạch Ông Thắng, xã Long Hưng. Lúc này, anh cũng tham gia đội bóng chuyên của quận và được quận trưởng (của địch) tin cậy.</p>	TRẦN THỊ THIỆT	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>Lợi dụng sự tin tưởng này, anh len lỏi nắm và cung cấp nhiều tin tức quan trọng cho Huyện ủy. Sau đó, anh được tin nhiệm giao phụ trách an ninh xã Long Hưng và tham gia cấp ủy xã. Năm 1961, anh được phân công giữ chức vụ Phó ban An ninh huyện. năm 1962 Trưởng ban An ninh huyện. Thường vụ Huyện ủy. Mười hai năm công tác, anh tham gia chiến đấu trên 200 trận, diệt hàng chục tên địch, lãnh đạo Ban An ninh tiêu diệt trên 70 tên ác ôn, chiêu hồi, chỉ điểm, gián điệp Có nhiều nợ máu với cách mạng, với nhân dân. Vào một ngày cuối tháng 12 năm 1972, anh Hai Phi cùng 2 chiến sĩ an ninh đến xã Bình Thanh Trung nắm tình hình, khi đến Thủ Ô, xã Vĩnh Thạnh thì bị 2 trung đội biệt kích ngụy bao vây. Một chiến sĩ hy sinh, anh Hai Phi bị thương; biết không thể thoát được, anh đã thủ tiêu toàn bộ tài liệu mang theo và bắn hết những viên đạn cuối cùng. Sau đó anh nằm sấp lên người động đội của mình, quả lựu đạn cuối cùng rút chốt giấu dưới bụng, kẻ thù tiến đến định lấy thủ cấp anh về lãnh thưởng thì anh cho lựu đạn nổ làm 3 tên chết, 2 tên bị thương nặng, còn anh cũng anh cũng hy sinh. Anh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quyết thắng hạng Nhứt, Huân chương Giải phóng hạng Nhứt, Huân chương Độc lập hạng Nhì, Huân chương Kháng chiến hạng Ba, nhiều Bằng khen, Giấy khen. Anh được truy tặng danh hiệu ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN ngày 01/9/2000.</p> <p>Anh Trần Văn Hoàng, còn gọi là Tám Bằng, sinh năm 1942, là Thượng sĩ, Tiểu đội trưởng đơn vị</p>			
--	--	--	--	--	--

		<p>Biệt lập tinh Vĩnh Long. Anh hy sinh ngày 25/4/1968 trong trận giặc đánh chiếm lại sân bay Vĩnh Long. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh Trần Văn Hồng, còn gọi là Út Hoảng, sanh năm 1945. Thời chống Mỹ. anh là Xã đội trưởng xã Long Hưng Anh hy sinh ngày 7/5/1969 rong một trận càn của giặc. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Ngoài ba người con đã hy sinh, những người con còn lại của mẹ cũng đều tham gia công tác cách mạng ở địa phương thời chống Mỹ. Riêng người con thứ tư, anh Trần Văn Đước (còn gọi là Dũng), làm Chánh trị viên Huyện đội Lấp Vò. Sau giải phóng (năm 1975) anh công tác ở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã cho đến khi về hưu. Mẹ Trần Thị Thiệt bình mất năm 1973, Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 24/4/ 1995. Hiện nay, anh Trần Văn Đước thờ cúng mẹ tại ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.</p>			
51	Nguyễn Thị Thôi	<p>Mẹ Nguyễn Thị Thôi, sinh năm 1900, quê làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Lương Văn Đình, người cùng quê. Mẹ và chồng làm ruộng, có 9 người con thì 6 người con trai đều tham gia hoạt động cách mạng và 3 người đã hy sinh. Anh Lương Văn Mạnh, sanh năm 1924, là Trưởng ban An ninh huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 16/12/1965. Anh Lương Văn Thạnh, sanh năm 1927, là Xã đội phó xã Mỹ An Hưng hy</p>	NGUYỄN THỊ THÔI	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		sinh tháng 7 năm 1952, Anh Lương Văn Em, sanh năm 1945 là Chánh trị viên đại đội bộ đội Miền. hy sinh ngày 1/4/1969, được tặng Huân chương Kháng chiến. Gia đình mẹ được tặng danh hiệu Gia đình vẻ vang. Người con trai thứ bảy của mẹ là Lương Văn Nôi (Đình Trung Thành) Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Tư lệnh Quân khu 9, nghỉ hưu năm 1997. Mẹ mất năm 1975. Ngày 24/4/1995 mẹ Nguyễn Thị Thôi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.			
52	Trần Thị Thôi	<p>Mẹ Trần Thị Thôi, sinh năm 1892, quê làng Tân Bình, quận Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên. nay là xã Bình Thạnh Trung. Huyện Lập Vò. tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Lê Văn Đàng. quê quán làng Tân Mỹ. quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc. Mẹ về sống ở quê chồng. làm ruộng nuôi 9 người con. Ở một vùng quê kháng chiến, mẹ cùng chồng đào hầm nuôi chứa cán bộ. Năm người con trai lớn lên mẹ đều động viên thoát ly gia đình. hoạt động cách mạng và có 3 người đã anh dũng hy sinh.</p> <p>Anh Lê Văn Phước, sanh năm 1926. là cán bộ Nông dân huyện Lê Hà, hy sinh ngày 13/7/1970. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhứt, Huân chương Quyết thắng hạng Nhứt, được cấp bằng Tổ quốc ghi công Anh Lê Văn Sâm, sanh năm 1932. công tác Công binh xưởng. cấp bậc Thượng sĩ, hy sinh ngày 2/8/1969 Anh Lê Văn Mười, sanh năm 1948, chiến sĩ giao liên, hy sinh ngày 23/3/1966. Ngoài 3 người con hy sinh, mẹ còn</p>	TRẦN THỊ THÔI	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lập Vò

		<p>có 1 cháu nội tên là Lê Tấn Thành, cán bộ Tuyên huấn tỉnh Vĩnh Long. hy sinh khi đang làm nhiệm vụ. một người con trai là Lê Văn Thiên bị tù Côn Đảo và một người con trai tên là Lê Hồng Đờ thương binh hạng 2/4 Mẹ Trần Thị Thôi qua đời năm 1966. Với những đóng góp lớn lao cho công cuộc giải phóng dân tộc, ngày 17/2/ 1994, mẹ Trần Thị Thôi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>			
53	Nguyễn Thị Tiềm	<p>Mẹ Nguyễn Thị Tiềm, sinh năm 1911 trong một gia đình nông dân tại làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ có truyền thống yêu nước, người em ruột của mẹ là ông Nguyễn Văn Tổng tham gia kháng chiến chống Pháp và đã hy sinh năm 1951. Mẹ lấy chồng về ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thanh cùng huyện. Nơi quê chồng, tiếp nối truyền thống yêu nước của gia đình, thời chống Mỹ, mẹ đào hầm nuôi chứa cán bộ huyện Lấp Vò và cán bộ tỉnh Vĩnh Long. Khi có cán bộ hội họp trong nhà, mẹ giải lửa đàn vịt ra vằm chăn để canh gác. Nếu ngăn lính vào, mẹ vừa cùng bà con rút cầu khi ngăn không cho giặc tiến sâu vào Xóm vừa tìm cách báo động cho cán bộ di tản và cất giấu tài liệu kịp thời. Như vậy, cán bộ an toàn trong suốt thời gian ở trong nhà mẹ. Chồng mẹ, ông Trương Văn Tệt, sanh năm 1910. Ông làm liên lạc của xã năm 1948. sau đó do bệnh nên ông thôi công tác về làm ruộng và cùng vợ nuôi chứa cán bộ. Ông và bà được Nhà nước tặng Huân chương Độc lập hạng Ba. Mẹ Nguyễn Thị Tiềm có 7 người con, 5 trai và 2 gái, trong đó 3</p>	NGUYỄN THỊ TIỀM	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>người là liệt sĩ: Người con thứ tư, anh Trương Văn Sập, bí danh Tấn Đạt, sanh năm 1937, tham gia cách mạng ngày 3/9/1950, là Xã đội phó xã Bình Thạnh Trung. Ngày 8/5/1964, lúc đang trên đường đi đánh đồn Bàu Hút thì bị địch bắn trọng thương và hy sinh sau đó. Người con thứ tám, anh Trương Văn Bé, sanh năm 1953 tham gia cách mạng năm 1966. giữ chức vụ Bí thư Xã đoàn Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò. Ngày 17/9/1968, anh đang đi công tác cùng các đồng chí khác thì bị giặc bao vây và bắn anh hy sinh. Người con thứ ba, Trương Văn Sói, bí danh Ba Hái, sanh năm 1932, thoát ly hoạt động năm 1953. Anh làm liên lạc xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò rồi làm cán bộ Tài chánh xã, sau đó anh được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Bình Thạnh Trung. Ngày 21/3/ 1970 lúc Chi bộ đang họp thì pháo giặc bắn ngay điểm họp, trái pháo trúng vào công sự, anh Sói hy sinh. Ngoài 3 người con đã hy sinh, các con còn lại của mẹ cũng tham gia công tác tại địa phương như người con thứ năm, anh Trương Văn Xệ, sanh năm 1940, trước giải phóng là cán bộ Tài chánh xã Bình Thạnh Trung, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Anh mất do bệnh năm 2005. Người con út, anh Trương Văn Liép, sanh năm 1956, làm công an huyện Lấp Vò năm 1975. Năm 1980 vì hoàn cảnh khó khăn anh về làm ruộng phụng dưỡng mẹ cho đến ngày mẹ mất năm 2001. Mẹ Nguyễn Thị Tiềm còn có người con rể thứ sáu, anh Lý Văn Liêm, bộ đội cơ động tỉnh Vĩnh Long, hy sinh 1969 lúc đang là Tiểu đội trưởng pháo binh tỉnh Vĩnh Long. Mẹ Nguyễn Thị Tiềm được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu</p>			
--	--	---	--	--	--

		vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.			
54	Nguyễn Thị Tiên	Mẹ Nguyễn Thị Tiên sinh năm 1913. nguyên quán làng Long Hưng, quận Lai Vung, nay là xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Mẹ kết hôn cùng ông Phạm Văn Chơi, sanh năm 1911, cùng quê với mẹ. Gia đình sống nghề ruộng rẫy. Năm 1941, mẹ sanh được một người con trai, sau đó mẹ tù trần. Ông Chơi tái giá với bà Lê Thị Mai, sanh năm 1915. Được kế mẫu chăm sóc, anh Phạm Văn Đơ khôn lớn, giác ngộ cách mạng. đến năm 1960, anh gia nhập Bộ đội địa phương huyện Lấp Vò chiến đấu chống giặc. Ngày 14/12/1962. anh đã hy sinh, với cấp bậc Hạ sĩ. Anh được truy tặng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Ba. Mẹ Nguyễn Thị Tiên chỉ có một con và đã hy sinh cho Tô quốc, được Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.	NGUYỄN THỊ TIÊN	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò
55	Võ Thị Trạch	Mẹ Võ Thị Trạch, sinh năm 1911, quê làng Tân An Trung, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là Dương Văn Liệp, quê làng Tân Mỹ, huyện Lấp Vò. Mẹ về sống ở quê chồng, làm ruộng nuôi 6 người con. Thời kháng chiến, mẹ cùng chồng tham gia nuôi chứa cán bộ cách mạng. Chồng mẹ được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Theo truyền thống gia đình, 3 người con của mẹ tham gia hoạt động cách mạng và đã anh dũng hy sinh. Anh Dương Văn Dỏi, sanh năm	VÕ THỊ TRẠCH	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		1934, là Xã đội phó xã Tân Mỹ, hy sinh ngày 10/5/1963. Anh Dương Văn Chuẩn, sanh năm 1947, Tiểu đội trưởng Bộ đội Lấp Vò. hy sinh ngày 8/7/1968. Anh Dương Văn Năm, sanh năm 1941 là cán bộ Quân y, hy sinh năm 1972. 3 người con của mẹ đều có bằng Tổ quốc ghi công. Do tuổi cao, sức yếu, mẹ Võ Thị Trạch qua đời năm 1991. Ngày 17/12/ 1994. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.			
56	Lê Thị Trang	Mẹ Lê Thị Trang, sinh năm 1918 trong một gia đình nông dân ở xã Tân Lược, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Đến tuổi lập gia đình mẹ lấy chồng về xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ, ông Trịnh Phước Thời. sanh năm 1913 tại xã Tân Khánh Trung. Ông mất năm 2005. Thuở sinh thời ông cùng vợ thuê đất của điền chủ làm ruộng rẫy và làm vườn tại quê để nuôi người con trai duy nhất lên đường kháng chiến giải phóng quê hương. Thời chống Mỹ. vùng đất Tân Khánh Trung, Lấp Vò rất nhiều đồn bót giặc. trong đó có tên tay sai khét tiếng độc ác là Mười Miên, hắn chuyên đánh phá cơ sở cách mạng và đàn áp những gia đình có người thân tham gia kháng chiến. Do giặc giả liên miên nên có thời gian chồng mẹ Lê Thị Trang bỏ quê tản cư hoặc lánh mặt nơi khác, chỉ mình mẹ bám đất ở lại quê. Con mẹ. anh Trinh Phú Điểm. sanh năm 1941. Năm 1962 anh tham gia cách mạng và giữ chức vụ Tiểu đội trưởng du kích xã Tân Khánh Trun, huyện Lấp Vò. Anh hoạt động qua lại vùng	LÊ THỊ TRANG	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		Tân Khánh Tây và Long Hưng. Anh hy sinh trong một trận càn do tên .Mười Miên cầm đầu tại Long Hưng ngày 15/10/1962. Anh được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ Lê Thị Trang qua đời năm 1990, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.			
57	Nguyễn Thị Trương	Mẹ Nguyễn Thị Trương, sinh năm 1910, quê làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Nguyễn Trường Quồn người cùng quê với mẹ. Gia đình mẹ sống bằng nghề làm ruộng Ở một vùng quê giàu truyền thống cách mạng. Mẹ có 4 người con. (3 trai, một gái); cả 3 người con trai đều tham gia cách mạng và đã anh dũng hy sinh. Anh Nguyễn Văn Búa, sanh năm 1930, là chiến sĩ Bộ đội Quân khu 8 thời chống Pháp. Anh hy sinh ngày 21/1/1948. Anh Nguyễn Văn Liêm, sanh năm 1935, là Xã đội trưởng xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, hy sinh ngày 15/1/1963. Anh Nguyễn Văn Riêu sanh 1938. là Tiểu đội phó Bộ đội chủ lực Miền. Anh hy sinh ngày 8/6/1961. Cả 3 người con của mẹ đều được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và được cấp bằng Tổ quốc ghi công. Mẹ Nguyễn Thị Trương qua đời năm 1967. Ngày 26/6/1997 mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

58	Lê Thị Tư	<p>Mẹ Lê Thị Tư, sinh năm 1913, quê ấp Vinh Quới, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, trú quán xã Tân Khánh Trung, huyện Lập Vò. Mẹ có chồng sanh được 6 người con (2 trai). Chồng mẹ ông Nguyễn Văn Sam (Sáu Cam) sanh năm 1912, làm Công an xã thời kháng chiến chống Pháp. Năm 1960 công tác quân báo rồi hậu cần huyện. lúc hy sinh (26/10/1968) là Huyện đội phó huyện Châu Thành. Con trai là Nguyễn Đắc Thành. sanh năm 1940 là Đại đội trưởng An ninh võ trang tỉnh Vĩnh Long. hy sinh năm 1969. Con gái là Nguyễn Thị Chín. sanh năm 1953. công tác giao liên xã Vĩnh Thạnh, hy sinh năm 1965. Mẹ còn có 2 người con gái Nguyễn Thị Ngọc Diệp công tác quân y và Nguyễn Thị Kha (Tư Mai) là Phó Bí thư Chi bộ xã Vĩnh Thạnh trong thời kỳ kháng chiến. Bản thân mẹ tham gia công tác Phụ nữ cứu quốc ở hai xã Vĩnh Thạnh, Tân Khánh từ hồi Cách mạng Tháng Tám 1945 và suốt 9 năm kháng chiến chống Pháp. Sau 1954, mẹ nuôi chữa cán bộ xã hoạt động bí mật, từ năm 1960 về sau làm giao liên cho liên xã Tân Khánh, Long Hưng, Vĩnh Thạnh, tiếp tế lương thực thuốc men cho quân y. Ngoài ra, mẹ còn được phân công làm Trưởng đoàn đấu tranh chánh trị xã Vĩnh Thạnh. Mẹ tham gia và lãnh đạo nhiều cuộc đấu tranh chống Mỹ nguy trong suốt thời gian kháng chiến. Năm 1964, mẹ bị địch bắt đánh gãy xương sườn, nhiều lần bị chúng bắt giam. Mẹ Lê Thị Tư đã được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì và Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.</p>	LÊ THỊ TƯ	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lập Vò
----	-----------	---	-----------	---	--------------

59	Trần Thị Tư	<p>Mẹ Trần Thị Tư, sinh năm 1911 tại làng Tân Bình, quân Thốt Nốt, tỉnh Long Xuyên, nay là xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Chồng mẹ là ông Phan Văn Sô ngụ cùng địa phương, chuyên sông bằng nghề chèo ghe mướn. Mẹ chỉ có một người con trai là Phan Văn Bôn, sanh năm 1930, tham gia bộ đội huyện Lấp Vò, cấp bậc Hạ sĩ, hy sinh năm 1947 khi mới tròn 17 tuổi. Sau khi chồng qua đời, con trai duy nhất hy sinh, mẹ Trần Thị Tư được một đồng đội của con mình là anh Bùi Văn Thời ở ấp Bình Thanh 1, thị trấn Lấp Vò nhận làm mẹ nuôi và rước mẹ về sống với nhà mình để tiện bề chăm sóc. Trong thời gian đó, mẹ buôn bán rau cải tại chợ thị trấn Lấp Vò để sinh sống cùng con nuôi. Mẹ mất năm 1987 và được anh Bùi Văn Thời thờ cúng cho đến nay. Với sự hy sinh cao cả, có người con trai duy nhất hy sinh cho nền độc lập, tự do của Tổ quốc, ngày 14/7/1986 mẹ Trần Thị Tư và chồng là ông Phan Văn Sô được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba. Ngày 24/4/1995, mẹ Trần Thị Tư được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	TRẦN THỊ TƯ	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò
60	Phan Thị Út	<p>Mẹ Phan Thị Út, sanh năm 1896 Nhơn Quới, làng Vĩnh Thạnh, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc nay là xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Gia đình mẹ làm ruộng sanh sống. Mẹ lấy chồng là ông Phạm Văn Ngân, sinh năm 1889, người cùng xã. Cũng cảnh nghèo nhưng giàu lòng yêu nước, mẹ Phan Thị Út cũng chồng tham gia giúp đỡ cách</p>	PHAN THỊ ÚT	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản</p>	Huyện Lấp Vò

		<p>mạng kháng chiến chống Pháp và Mỹ. Ông Phan Văn Ngân mất năm 1965. Năm 1986. vợ chồng mẹ được truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba. Mẹ Phan Thị Út có duy nhất người con trai nhưng gia đình động viên để con tham gia cách mạng. Đó là anh Phạm Văn Hai. sinh năm 1919, thoát ly gia đình năm 1950, làm Du kích xã Vĩnh Thạnh, sau đó anh vào Đảng và được tin nhiệm giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Vĩnh Thạnh cho đến ngày hy sinh 18/4/1962. Mẹ Phan Thị Út bệnh nặng qua đời tháng 10/1990 và năm 1995, mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>		<p>tháng 7 năm 2007</p>	
61	Hoàng Ngọc Ưng	<p>Mẹ Hoàng Ngọc Ưng, sinh năm 1919, quê quán làng Mỹ An Hưng, quận Châu Thành, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Thuở nhỏ, mẹ cùng gia đình làm ruộng, làm rẫy sanh sống, Năm 18 tuổi, mẹ lấy chồng về ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh. Chồng mẹ, ông Trần Văn Xuân, quê quán tại xã Vĩnh Thạnh. sống bằng nghề nông, ông đã mất do bệnh. Là người phụ nữ có tinh thần yêu nước, thời chống Mỹ mẹ từng tham gia đấu tranh trực diện với kẻ thù khi chúng đàn áp nhân dân trong xã. Không thể trực tiếp thoát ly hoạt động được, nên mẹ gởi gắm tâm lòng của mình vào người con trai duy nhất. Đó là anh Trần Văn Pho, sinh năm 1937. Khi lớn lên, gia đình động viên anh lên đường chiến đấu bảo vệ quê hương. Anh thoát ly gia đình vào Bộ đội địa phương huyện Lấp Vò. Anh hy sinh ngày 8/7/1969. Sau giải phóng, mẹ Hoàng Ngọc Ưng sống cùng bà con ở quê chồng,</p>	HOÀNG NGỌC ƯNG	<p>Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Lấp Vò

		xã Vĩnh Thạnh. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.			
62	Đào Thị Xuyên	Mẹ Đào Thị Xuyên, sinh năm 1906 tại làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc. nay là xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò. tỉnh Đồng Tháp. Thuở nhỏ. Mẹ cùng gia đình làm ruộng, lớn lên, mẹ lấy chồng người cùng xã. Nửa đời người, mẹ vất vả nuôi con khôn lớn, tiễn con lên đường tham gia cách mạng. Mẹ có 8 người con nhưng đến 7 người tham gia kháng chiến và 6 người đã hy sinh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Chồng mẹ, ông Đinh Văn Quang, sanh năm 1902 tại Long Hưng. Quận Lai Vung. sống bằng nghề ruộng rẫy ông mất năm 1979 do bệnh. Con thứ hai, anh Đinh Văn Ngợi. sanh năm 1920. tham gia cách mạng năm 1946 với chức vụ Tiểu đội phó thuộc Trung đoàn 115, anh hy sinh năm 1948. Anh Đinh Văn Kha. sanh năm 1931 năm 1958 anh là Thượng sĩ. y tá Tiểu đoàn Lý Thường Kiệt. Ngày 26/11/1958 trên đường đi công tác, anh Kha ghé thün gia đình tại xã Long Hưng thì bị giặc bao vây, anh Kha không đầu hàng theo kêu gọi của giặc mà bắn chết một tên lính. chúng tức tối bắn anh hy sinh Anh Đinh Văn Cử. còn gọi là Chin Châu, sanh năm 1933. năm 1960 lm chiến sĩ giao liên và sau đó là Đội trưởng giao liên huyện Lấp Vò. Một lần bị giặc bao vây không thể thoát được, anh cùng một đồng chí bật nắp hầm, tung một trái lựu đạn làm bị thương một số tên lính. trái còn lại, anh và đồng đội chờ giặc đến gần, buông nhíp "chia đôi" cho nhứt quyết	ĐÀO THỊ XUYẾN	Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, xuất bản tháng 7 năm 2007	Huyện Lấp Vò

		<p>không để rơi vào tay chúng. Anh hy sinh ngày 208/1962. Anh Đinh Văn Võ, con út của mẹ. sinh năm 1941, năm 1964 tham gia cách mạng, giữ nhiệm vụ Chánh trị viên Quân y huyện Lập Vò. Ngày 5/6/1969. trong một trận càn của giặc tại Thủ Ô, xã Vĩnh Thạnh, anh hy sinh. Anh Đinh Văn Ngọt, còn gọi là Ba Hòa, sinh năm 1929, tham gia cách mạng năm 1951, làm Phó Ban chấp hành Nông hội xã Long Hưng. Trong lần đi công tác, bị bọn giặc phục kích bắn anh hy sinh tại xã Vĩnh Thạnh, Lập Vò vào ngày 23/9/1969. Anh được truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba. Con thứ tư, chị Đinh Thị Mỹ Diệu, còn gọi là Tư Lua, sinh năm 1929, cán bộ nữ công Tổng Công đoàn Việt Nam. Chị bị giặc bắt tù đày, năm 1975 được trao trả. Do thời gian ở tù bị địch tra tấn dã mang nên thương tật tái phát và chị đã mất vào năm 1978, được công nhận liệt sĩ. Ngoài 6 người con hy sinh, mẹ Xuyên còn người con gái là chị Đinh Thị Đại là cán bộ Binh vận huyện Lập Vò thời chống Mỹ, sau giải phóng chị tiếp tục công tác, giữ chức vụ Bí thư xã Long Hưng, sau đó là cán bộ Văn phòng Huyện ủy Lai Vung, công tác cho đến ngày nghỉ hưu. Mẹ Đào Thị Xuyên và chồng được tặng Huân chương Độc lập hạng Nhứt. Mẹ mất ngày 12/7/1985. Mẹ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG ngày 17/12/1994.</p>			
63	Phạm Thị Ai	Mẹ Phạm Thị Ai (1910 - 1991) sinh năm 1910, nay là ấp 2 xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, có chồng và 03 con là liệt sĩ.	PHẠM THỊ AI	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở	Huyện Cao Lãnh

		<p>Chồng của mẹ, ông Trần Văn Đê, sinh năm 1904. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ông là Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã bình Hàng Tây. Ông hy sinh ngày 17/10/1947.</p> <p>Con của Mẹ, anh Trần Văn Mùa, sinh năm 1933. Sau khi cha hy sinh, anh tham gia du kích xã, rồi làm Xã đội chánh Bình Hàng Tây. Sau đình chiến năm 1954, do chủ trương của Đảng, anh cùng các đồng chí rút ra hoạt động bí mật. năm 1956, trên đường đi công tác, anh bị địch phục kích bắn chết; con trai kế là Trần Văn Long, sinh năm 1934, đến tuổi trưởng thành làm cán bộ Quân báo xã Bình Hàng Tây. Năm 1972, trong một trận chống địch càn quét, anh bị trúng đạn, hy sinh; người con trai thứ tư anh Trần Văn Nghiệp, kém anh Long 4 tuổi, là Xã đội trưởng Bình Hàng Tây. Ngày 8/11/1966, anh chỉ huy du kích chống địch càn quét, bị địch bắn trọng thương rồi hy sinh. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1996.</p>		<p>Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	
64	Nguyễn Thị Kim Anh	<p>Mẹ Nguyễn Thị Kim Anh (1900 - 1975) quê quán xã Mỹ Thọ, quận Cao Lãnh. Có các con là liệt sỹ.</p> <p>Anh Nguyễn Trung Liệt, sinh năm 1937, tham gia cách mạng năm 1960, đến năm 1969 hy sinh, là cán bộ Tài chính huyện Kiến Văn; anh Nguyễn Xuân Thọ, sinh năm 1932, tham gia cách mạng 1962, ở đơn vị Giao bưu Khu 8, đến tháng 11/1970 anh hy sinh, lúc ấy là Trung đội phó; anh Nguyễn Văn Thái, sinh năm 1945, tham gia cách mạng 1965, ở Quân khu 9, ngày 19/4/1975 anh hy sinh, cấp bậc Thượng sỹ, chức vụ Trung đội trưởng. Mẹ được</p>	NGUYỄN THỊ KIM ANH	<p>Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Cao Lãnh

		Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.			
65	Lê Thị Ba	<p>Mẹ Lê Thị Ba, sinh năm 1918 tại làng Bình Hàng Trung, quận Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, có chồng và 04 người con hy sinh.</p> <p>Con của mẹ anh Nguyễn Văn Vạn, sinh năm 1941, con trai lớn của mẹ là Xã đội trưởng xã Bình Hàng Trung, huyện Kiến Văn đã hy sinh tại Kiến Văn trong đợt tổng tiến công nổi dậy Mùa xuân năm 1968; chị Nguyễn Thị Tùng sinh năm 1944, là cán bộ giao liên tỉnh Kiến Phong, hy sinh trên đường đi công tác năm 1968; anh Nguyễn Văn Úc sinh năm 1946, là Xã đội phó xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, hy sinh năm 1968. Nỗi đau quá lớn cho gia đình mẹ trong cùng một năm đã có 03 người thân vĩnh viễn ra đi, nỗi đau ấy chưa nguôi thì nỗi đau khác lại đến. Hai năm sau (năm 1970) chồng mẹ, ông Nguyễn Văn Ba (Ba Quán), sinh năm 1915, cán bộ Tài chính xã Bình Hàng Trung đã hy sinh trên đường đi công tác; Ngày 29/8/1974 trong lúc quân, dân trong huyện Cao Lãnh đang chuẩn bị tổng tiến công mùa Xuân 1975, anh Nguyễn Văn Triệu, sinh năm 1948 là Trung đội phó Bộ đội huyện Cao Lãnh trên đường đi công tác đã bị địch chặn đánh và hy sinh tại Cái Vừng, xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh. Năm 1994, Mẹ được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG.</p>	LÊ THỊ BA	<p>Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Cao Lãnh

66	Trần Thị Bạch	<p>Mẹ Trần Thị Bạch (1908 - 1995) quê quán xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, có gia đình sinh sống xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh. Có 04 con là liệt sỹ.</p> <p>Anh Phan Văn Khương, sinh năm 1928, tham gia Du kích xã Ba Sao từ năm 1962, ngày 16/4/1969, anh hy sinh trên đường đi công tác, chức vụ Tiểu đội trưởng; anh Phan Văn Màu (bí danh Sáu Trọng), sinh năm 1935, tham gia cách mạng năm 1953, chức vụ Đại đội phó, Tiểu đoàn 502, anh hy sinh ngày 29/3/1964, được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; anh Phan Triêm, sinh năm 1939, năm 1963 anh vào công tác tại Ban Tuyên huấn huyện Cao Lãnh (là Ủy viên ban) và lên Tiểu ban Tuyên truyền thuộc Ban Tuyên huấn tỉnh Kiến Phong. Năm 1969, trên đường đi công tác anh hy sinh, được Nhà nước truy tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; anh Phan Văn Đức sinh năm 1943, tham gia cách mạng năm 1964 đơn vị Ban An ninh Tỉnh, ngày 21/4/1969 anh hy sinh, được Nhà nước truy tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Ba. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.</p>	TRẦN THỊ BẠCH	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	Huyện Cao Lãnh
67	Nguyễn Thị Chính	<p>Mẹ Nguyễn Thị Chính (1905 - 1992) sinh năm 1905, tại làng Hoà An, quận Cao Lãnh, nay là Phường Hoà Thuận, TP Cao Lãnh, có chồng về sống tại ấp Mỹ Thuận, làng Mỹ Thọ, có chồng và 03 con là liệt sỹ.</p> <p>Những năm 1927 - 1930, các cuộc vận động cách mạng bùng sôi trên quê hương Cao Lãnh, ông Trần</p>	NGUYỄN THỊ CHÍNH	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát	Huyện Cao Lãnh

Văn Lương (chồng của mẹ, sinh năm 1906) là đảng viên Chi bộ Cao Lãnh, trong cuộc “khủng bố Trắng” của chính quyền thuộc địa Pháp năm 1932, ông bị địch bắt cùng nhiều đồng chí khác, bị chúng kết án tù Côn đảo, Bà Rá, sau đó bị quản thúc. Ông Lương cùng một số đồng chí trốn tù trở về. Liên sau đó, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ, ông Lương tham gia lực lượng du kích tỉnh Sa Đéc, sau là Chi đội 18 Vệ Quốc đoàn, rồi Trung đoàn 115. Những năm bị địch tra tấn, tù đày, để lại trong người nhiều di chứng bệnh tật hiểm nghèo. Do bị trọng bệnh, ông Trần Văn Lương từ trần ngày 21/5/1950, được công nhận là liệt sĩ. Khi chồng hy sinh, mẹ Nguyễn Thị Chính đã 45 tuổi, tần tảo nuôi dạy 7 người con. Trong khói lửa chiến tranh, nhiều đứa con thân yêu rời gia đình đi kháng chiến. Mẹ thật tự hào có những đứa con nối bước theo cha. Nhưng mỗi lần có tin dữ bay về làm lòng mẹ quặn đau, khóc đến hết nước mắt.

Người con thứ ba, anh Trần Văn Dân, sinh năm 1927, tuổi 20 anh đi bộ đội, vào Trung đoàn 115, ngày 19/5/1947, anh hy sinh tại Đất Đỏ, Campuchia (thượng nguồn sông Sở Thượng, vùng tiếp giáp biên giới Đồng Tháp); người con thứ tư, anh Trần Thanh Khiết, sinh năm 1929, Anh đi bộ đội vào Tiểu đoàn 311, là trung đội trưởng trinh sát, ngày 07/02/1953, trên đường hành quân qua đình Mỹ Thọ (nay là chợ huyện Cao Lãnh) anh bị địch phục kích bắn chết; người con thứ bảy, anh Trần Văn Côn, sinh năm 1938, sau Đồng khởi năm 1960, anh đi du kích xã Mỹ Thọ, hy sinh ngày 06/3/1962. Mẹ

hành tháng 7
năm 2007

		được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.			
68	Nguyễn Thị Dậu	Mẹ Nguyễn Thị Dậu (1913 - 1973), sinh năm 1913 tại làng Mỹ Ngãi, quận Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc (nay là xã Mỹ Ngãi, TP Cao Lãnh) sinh sống tại xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, có chồng, 03 con và 02 rể, 01 dâu là liệt sỹ và 03 người là thương binh. Con của mẹ anh Lê Văn Bình, sinh năm 1934 (con trai thứ năm), đảng viên, Phó trưởng Ban Tuyên huấn huyện Cao Lãnh bị địch bắt tù đày mới thả ra mấy tháng, hy sinh trong một trận càn của giặc, tại kinh Thầy Thuốc, xã Ba Sao; con gái thứ bảy của mẹ, chị Lê Thị Biền, sinh năm 1939, đảng viên, cán bộ Ban Dân y tỉnh Kiến Phong, hy sinh ngày 16/6/1965 trong trận máy bay địch đánh bom, càn quét, tại ấp 3, xã Ba sao. Nỗi đau xé lòng của mẹ chưa nguôi, thì con rể của mẹ anh Lê Văn Thương (Tám Danh), sinh năm 1928, Huyện ủy viên/Chánh Văn phòng Huyện ủy Cao Lãnh đi công tác vùng tranh chấp Khu 6, xã Thạnh Lợi, huyện Mỹ An, bị địch phục kích bắn hy sinh (20/5/1967), sự hy sinh mất mát của mẹ không dừng lại ở đó. Chồng mẹ, ông Lê Văn Cơ, sinh năm 1904, đảng viên, cán bộ tổ chức Xã ủy xã Phương Thịnh, hy sinh ngày 29/3/1969, do bị lính biệt kích đồn Thống Linh đánh vào kinh Kỳ Sơn; con rể thứ bảy của mẹ Nguyễn Văn Bảy (Bảy Lẻ), đảng viên, Chính trị viên Đại đội, Tiểu đoàn 502, hy sinh tháng 5/1969 trong đợt võ trang tuyên truyền vùng tổng Định Hòa, huyện Chợ Mới, tỉnh Kiến Phong; con trai thứ tám Lê Văn Nhựt, sinh năm 1942, nhập ngũ 1962, đảng viên, Thượng sĩ đơn vị C22, bộ đội chủ lực	NGUYỄN THỊ DẬU	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	Huyện Cao Lãnh

		<p>Quân khu 7, hy sinh trong trận bom B52 của Mỹ ngày 11/9/1969 tại đường 10, Cao Su, Bà Rịa; con dâu thứ chín Lê Thị Bé Năm, cán bộ Giao bưu tỉnh Kiên Phong, bị bom B52 của Mỹ hy sinh ngày 22/01/1970. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.</p>			
69	Nguyễn Thị Diên	<p>Mẹ Nguyễn Thị Diên (1920 - 2005) quê làng Long Hưng, quận Lai Vung, tỉnh Sa Đéc, sinh sống tại ấp 6, xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, có chồng và 03 con là liệt sỹ.</p> <p>Chồng mẹ ông Đinh Văn Phi, tham gia hoạt động cách mạng năm 1948, công tác tại Ty Công an tỉnh Sa Đéc. Tháng 9/1969 ông bị máy bay Mỹ bắn hy sinh tại xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh trong lúc đang làm nhiệm vụ giữ kho vũ khí của đơn vị, Ông được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất; con của mẹ anh Đinh Văn Tư, sinh năm 1944, tham gia cách mạng năm 1960 là chiến sỹ Tiểu đoàn 502. Sau đó, chuyển về công tác tại đơn vị An ninh tỉnh Kiên Phong với cấp bậc Hạ sỹ, anh hy sinh 15/9/1969; anh Đinh Văn Sáu, sinh năm 1951, tham gia công tác ở Tiểu đoàn 502 với cấp bậc Thượng sỹ, hy sinh ngày 15/9/1969. Anh được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; anh Đinh Văn Bảy, sinh năm 1951, nhập ngũ năm 1967, là Trung đội phó đơn vị hậu cần tỉnh Kiên Phong, Anh hy sinh tháng 9/1971. Anh được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng Nhì, Ba, Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Mẹ được</p>	NGUYỄN THỊ DIÊN	<p>Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	Huyện Cao Lãnh

		Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1995.			
70	Trần Thị Hết	<p>Mẹ Trần Thị Hết (1917 - 1994) xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Có 04 con là liệt sỹ.</p> <p>Con của Mẹ, anh Nguyễn Văn Châu (bí danh Đức Chính), sinh năm 1936, tham gia cách mạng năm 1958, hy sinh năm 1969 do địch càn quét bắn chết tại xã Phương Thịnh, lúc đó anh là Bí thư Chi bộ Đảng ủy xã Thiện Mỹ. Anh Châu được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất; anh Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1938, thoát ly theo cách mạng năm 1960, đơn vị Ban An ninh Tỉnh, đảng viên, chức vụ Phó ban, đến năm 1971, anh hy sinh. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất; anh Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1940, vào bộ đội năm 1965, đơn vị Tiểu đoàn 261 (Quân khu 8). Đến 1967, do sức khỏe kém, anh được chuyển về xã Phương Thịnh, phụ trách thanh niên. Tháng 7/1968 địch càn quét bắt sống mổ bụng anh tại kinh Kỳ Sơn, xã Ba Sao; anh Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1946, tham gia lực lượng An ninh vũ trang tỉnh năm 1967, là đảng viên, trên đường đi công tác anh bị địch phát hiện chặn đường bắn hy sinh tháng 9/1972. Anh được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.</p>	TRẦN THỊ HẾT	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	Huyện Cao Lãnh
71	Võ Thị Sấm	Mẹ Võ Thị Sấm (1925 - 1962) quê quán làng Tuyên Thạnh, quận Mộc Hoá, tỉnh Tân An. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945 qua Đồng Tháp Mười sinh sống	VÕ THỊ SẤM	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng	Huyện Cao Lãnh

		<p>ở kênh Kỳ Sơn xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh. Có chồng và 03 con là liệt sỹ.</p> <p>Chồng mẹ, ông Trần Văn Đồi tham gia cách mạng năm 1955, bộ đội địa phương Tỉnh. Đến tháng 10/1967, trên đường đi công tác từ Gò Gòn về Cao Lãnh, ông bị địch càn bắn hy sinh. Ông được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; con của Mẹ, chị Trần Thị Huệ, sinh năm 1948, Chị vào Tiểu đoàn 502 của tỉnh Kiến Phong, chức vụ Tiểu đội trưởng. Tháng 10/1970, bị địch càn bắn, chị hy sinh. Chị được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; anh Trần Quốc Soạn sinh năm 1946, tham gia cách mạng năm 1959, thuộc đơn vị X.16, Quân khu 8. Năm 1970, anh hy sinh do địch bao vây đơn vị; nối bước cha anh, người con trai cuối cùng của mẹ là anh Trần Văn Hồ sinh năm 1956, gia nhập bộ đội địa phương tỉnh Kiến Phong, chức vụ Trung đội phó. Năm 1973, trong lúc bao vây đồn, bị địch bắn trả anh hy sinh. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.</p>		<p>Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	
72	<p>Nguyễn Thị Khoe</p>	<p>Mẹ Nguyễn Thị Khoe (1902 - 1992) quê quán làng Mỹ Thọ, quận Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Có 04 con là liệt sỹ.</p> <p>Con của mẹ, anh Huỳnh Văn Long là người con thứ ba của Mẹ tình nguyện vào Vệ quốc đoàn, sau là Chính trị viên đại đội, bộ đội Khu 9. Anh hy sinh ở tuổi 23, tháng 11/1948; anh Huỳnh Văn Sửa, sinh năm 1937 (thứ bảy), đi bộ đội, chức vụ Trung đội trưởng, Tiểu đoàn 502. Anh hy sinh ngày 19/8/1962; anh Huỳnh Văn Cây, sinh năm 1943</p>	<p>NGUYỄN THỊ KHOE</p>	<p>Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007</p>	<p>Huyện Cao Lãnh</p>

		(thứ út), tham gia cách mạng năm 1959, chức vụ Trung đội phó, Tiểu đoàn 502. Anh hy sinh tháng 4/1966; anh Huỳnh Văn Niêm, sinh năm 1939 (thứ tám), tham gia cách mạng, là Chánh trị viên Huyện đội, Phó Bí thư Huyện ủy Cao Lãnh và huyện Kiến Văn. Anh hy sinh ngày 03/8/1972. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.			
73	Nguyễn Thị Quế	Mẹ Nguyễn Thị Quế (1895 - 1988) quê quán xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Có 04 con là liệt sỹ. Con của mẹ, anh Lê Văn Lai, sinh năm 1933, tham gia cách mạng năm 1945, chức vụ Tiểu đoàn phó, Tiểu đoàn 502, hy sinh năm 1967; anh Lê Văn Hiếu, sinh năm 1914, tham gia cách mạng năm 1943, chức vụ Phó Ban Kinh tài huyện Cao Lãnh, hy sinh ngày 23/7/1968; anh Lê Văn Hiến, sinh năm 1926, tham gia cách mạng năm 1947, chức vụ Phó Ban Cung cấp (hậu cần) tỉnh Kiến Phong, hy sinh năm 1968; anh Lê Việt Châu, sinh năm 1931, tham gia cách mạng năm 1953, chức vụ Trung đội trưởng, Bộ đội địa phương tỉnh Kiến Phong, hy sinh ngày 06/6/1968. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.	NGUYỄN THỊ QUẾ	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	Huyện Cao Lãnh
74	Trương Thị Sáu	Mẹ Trương Thị Sáu (1918 - 1985) sinh tại xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp có 03 con là liệt sỹ. Con của mẹ, anh Phạm Văn Cước, sinh năm 1942, nhập ngũ tham gia kháng chiến tháng 3/1962.	TRƯƠNG THỊ SÁU	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh	Huyện Cao Lãnh

		Chiến đấu dũng cảm, lập công xuất sắc, anh hy sinh anh dũng ngày 27/3/1968 trong cuộc Tổng tấn công đợt 2, Xuân Mậu Thân năm 1968, khi hy sinh là Trung sĩ, Tiểu đội phó Bộ đội huyện Cao Lãnh. Anh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ Giải phóng hạng Nhất, Nhì, Ba; anh Phạm Văn Trọng, sinh năm 1945, nhập ngũ tháng 3/1963, chức vụ Trung đội trưởng, Bộ đội huyện Cao Lãnh. Anh hy sinh tháng 7/1969; anh Phạm Văn Tập, sinh năm 1948, nhập ngũ năm 1963, Anh hy sinh năm 1972. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1997.		và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	
75	Lê Thị Sóc	Mẹ Lê Thị Sóc (Nguyễn Thị Sót) (1917 - 1962) sinh tại làng Ba Sao, quận Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc, nay là xã Phương Trà, huyện Cao Lãnh, có chồng và 03 con là liệt sỹ. Chồng của mẹ là ông Bùi Văn Tôn (bí danh Tư No) sinh năm 1917, ông tham gia cách mạng 1947, trong chống Mỹ, ông là Xã ủy viên phụ trách Tổ vũ khí xã Phương Thịnh. Ông hy sinh năm 1971 do pháo địch bắn; con của Mẹ anh Bùi Văn Thường, sinh năm 1944. Tham gia Bộ đội năm 1962, chức vụ Trung Đội trưởng, đơn vị Tiểu đoàn 502. Anh hy sinh tháng 12/1969; anh Bùi Văn Nường, sinh năm 1948. Tham gia cách mạng năm 1963, chức vụ Trung đội trưởng, đơn vị Thị đội Cao Lãnh. Anh hy sinh ngày 23/2/1970; anh Bùi Văn Sớm, sinh năm 1953, anh đi Bộ đội năm 1967, đơn vị Đặc công thủy thuộc Bộ Tư lệnh miền Nam, ngày 17/7/1974, anh Sớm hy sinh ở chiến trường miền Đông Nam	LÊ THỊ SỐC	Sách Mẹ Việt Nam anh hùng tỉnh Đồng Tháp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành tháng 7 năm 2007	Huyện Cao Lãnh

		Bộ. Mẹ được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG năm 1994.			
76	Trần Văn Bảy	<p>Ông Trần Văn Bảy (tên thường dùng Bảy Sơn), sinh năm 1936, tại xã Thành Triệu, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tham gia cách mạng năm 1955, vào Đảng tháng 7/1960. Lúc được tuyên dương Anh hùng là Đại tá Quân đội nhân dân Việt Nam.</p> <p>Từ năm 1963 - 1968, ông cùng đồng đội ở Bến Tre đánh địch 19 trận, giết chết 333 tên, có số tên tử diệp ác ôn, bắt 46 tên, thu 138 súng 4 máy PRC-25. I máy PRC-10, diệt 01 đồn cấp trung đội, diệt: trung đội dân vệ đóng dã chiến, hỗ trợ quân chúng, cơ sở mật và du kích diệt 05 tên ác ôn, giải tán 03 khu đồn dân...</p> <p>Từ năm 1968 đến tháng 5/1971, Quân khu 8 điều ông về làm Tham mưu phó Tỉnh đội Kiến Phong (nay là Đồng Tháp) kiêm Huyện đội trưởng Hồng Ngự (1969 - 1971). Ông đã chỉ huy đơn vị tập kích trung tâm biệt kích Mỹ ở Bản Đô (Thường Thới Tiền) diệt do tên, làm chủ hoàn toàn căn cứ, xoá phiến hiệu đơn vị này. Trong trận này, ông bị thương nặng nhưng vẫn ra hiệu cho đơn vị dùng mìn xông lên tiêu diệt địch.</p> <p>Năm 1972, ông được Tỉnh đội Kiến Phong phân công chỉ huy chiến đấu ở chiến trường Cao Lãnh. Mỹ An, Thanh Bình. Sau đó, với cương vị là Tỉnh đội phó (công tác tham mưu) kiêm Huyện đội trưởng Mỹ An, ông chỉ đạo phong trào phá khu gom dân của địch, bao vây bức rút đồn bót, chống càn quét.</p>	TRẦN VĂN BẢY	Đồng Tháp Nhân Vật Chí	Huyện Tháp Mười

		<p>Tháng 5 năm 1973, Tỉnh giao ông chỉ đạo chống địch vi phạm Hiệp định Paris ở ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Quý (Mỹ An), đánh bật chốt lán chiếm, diệt gọn ban chỉ huy tiểu đoàn và 25 tên địch, thu 5 máy thông tin và nhiều súng đạn các loại, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng.</p> <p>Ông Trần Văn Bảy đã được khen thưởng: Huân chương Chiến công hạng Ba, Huân chương Chiến công giải phóng hạng Nhất, Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng Nhất, Nhì, Ba, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì, Ba, 5 lần được tặng danh hiệu Dũng sĩ diệt Mỹ, nguy, 5 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ quyết thắng, 13 lần là Chiến sĩ thi đua, 15 Bằng khen, 35 Giấy khen.</p> <p>Ông Trần Văn Bảy nghỉ hưu năm 1993 với quân hàm Đại tá và được Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân ngày 28/4/2000.</p>			
77	Dương Văn Dương	<p>Dương Văn Dương (còn gọi là Ba Dương: 1900 - 1946); là thủ lĩnh của lực lượng quân sự kháng chiến chống Pháp gọi là lực lượng Bình Xuyên trong những năm 1945 -1946.</p> <p>Ông sinh quán ở Bến Tre nhưng lên Sài Gòn làm ăn từ nhỏ. Ông còn có các tên gọi: Ba Lê, Sáu Phận, Ông Sáu Nam Vàng. Lúc trẻ, ông chăn vịt chạy đồng khắp miền đồng ruộng Nhà Bè, Cần Giuộc, Cần Đước, Gò Công, nhờ đó học võ ở nhiều thầy và sau làm thầy dạy võ gần cầu Rạch Địa, làng Tân Quy, Nhà Bè, kiêm nghề bảo hiểm bình dân cho các chủ ghe thương hồ trên kinh Cây Khô, ngay cửa</p>	DƯƠNG VĂN DƯƠNG	Định Tường xưa và nay, Huỳnh Minh, 1973	Huyện Tháp Mười

		<p>ngõ Sài Gòn. Ông được miêu tả là người nghiêm nghị, ít nói, nhưng hòa nhã, thân thiện, lạc quan và kiên trì, tài đức song toàn.</p> <p>Cách mạng tháng Tám nổ ra, ông dạy võ cho Thanh niên Tiền phong Cần Giuộc, tham gia cướp chính quyền. Sau khi quân Anh - Pháp gây hấn, Dương Văn Dương thống nhất Bộ đội Ba Dương và một số các lực lượng quân sự tự phát lại thành bộ đội Bình Xuyên. Tháng 11 năm 1945, ông được cử làm chỉ huy trưởng các lực lượng Nhà Bè, Tân Thuận, Bình Đông ở Mặt trận số 4, bao vây mặt nam Sài Gòn.</p> <p>Đầu năm 1946, Dương Văn Dương chỉ huy một bộ phận quân Bình Xuyên vượt sông Soài Rạp từ Rừng Sác về Bến Tre cứu nguy cho mặt trận An Hóa - Giao Hòa. Không may, ông bị máy bay Spitfire của Pháp bắn chết tại ấp Hồ Sen xã Bình Thành huyện Giồng Trôm vào ngày 20 tháng 2 năm 1946, tức ngày 19 tháng 1 năm Bính Tuất (có tài liệu cho rằng ông tử trận vào mùng 6 Tết Bính Tuất, tức ngày 7 tháng 2 năm 1946).</p>			
78	Trần Thị Bích Dung	<p>Cô Trần Thị Bích Dung: quê quán xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp</p> <p>Vào ngày 18/05/1968, máy bay trực thăng Mỹ, lính Mỹ càn quét xã Thanh Mỹ chúng tấn công vào công sự lúc này cô Dung ôm lấy các em học sinh thì bị lính Mỹ bắn chết Cô Trần Thị Bích Dung và các học sinh nằm chồng lên nhau; Hiện nay Cô Trần Thị Bích Dung được công nhận là Anh Hùng liệt sĩ.</p> <p>Tên anh hùng liệt sĩ Trần Thị Bích Dung được lấy đặt tên cho một trường Tiểu học ở Ấp Lợi An, xã</p>	TRẦN THỊ BÍCH DUNG	Theo Trang Web: Trường TH Trần Thị Bích Dung, Tháp Mười, Đồng Tháp.	Huyện Tháp Mười

		Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Tại trường Tiểu học Trần Thị Bích Dung cũng được dựng bia tưởng niệm, được công nhận là di tích cấp tỉnh.			
79	Nguyễn Văn Cơ	<p>Ông Nguyễn Văn Cơ sinh năm 1886, người làng Bình Thạnh (<i>nay là xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp</i>). Ông là một trong những người có công vận động bà con đến khai phá và định cư trên các Gò ở Sa Rài trước đây.</p> <p>Khoảng năm 1940, ông quy y tại Chùa Phước Thiện do nhà sư Trần Liên chủ trì. Năm 1944 ông tham gia Cách mạng hợp pháp và với sự tiếp sức của ông, chùa Phước Thiện trở thành một cơ sở cách mạng vững chắc; chùa vừa là nơi trú đóng của nhiều đơn vị, cơ quan vừa cung cấp lương thực, thuốc men cho cán bộ, bộ đội, du kích địa phương.</p> <p>Khoảng năm 1947 đội du hình (<i>Ban ám sát của ta</i>) thường trú đóng trong chùa, tháng 8 năm 1947 giặc Pháp đột kích, bao vây chùa, Ban ám sát và mọi người đều bỏ chạy, ông tình nguyện ở lại chùa cất giấu tài liệu và vật dụng có liên quan đến kháng chiến; trong lúc cấp bách, Ban ám sát bỏ quên lại hai trái lưu đạn, ông cũng không thấy để cất dấu, bọn giặc phát hiện được, tịch thu 2 quả lưu đạn và bắt ông đánh đập, khảo tra tàn nhẫn, nhưng với tinh thần bất khuất của người cộng sản ông không hề khai báo nửa lời, bọn giặc tức giận điên cuồng đã bắn chết ông và phóng hoả đốt chùa.</p> <p>Tấm gương hy sinh thân mình bảo vệ cách mạng, bảo vệ đồng đội của ông được Đảng bộ địa phương vô cùng quý trọng và tôn vinh, nên khi tách ra 01</p>	NGUYỄN VĂN CƠ	Nhân vật chí Tân Hồng (2010)	Huyện Tân Hồng

		<p>ấp của xã Bình Thạnh để lập 01 xã mới, chính quyền cách mạng cấp trên chấp nhận đề nghị của xã lấy tên ông đặt tên xã mới “Tân Hộ Cơ”.</p> <p>Về địa danh này được giải thích như sau: Cơ là tên của ông Nguyễn Văn Cơ; Tân Hộ là những hộ dân định cư ở vùng đất mới.</p>			
80	Nguyễn Văn Tiệp	<p>Ông Nguyễn Văn Tiệp, sinh năm 1945, quê xã Tân Thành, quận Hồng Ngự, tỉnh Châu Đốc (<i>nay là xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp</i>).</p> <p>Đang là du kích xã, tức mình vì không đủ trái nỏ đánh địch, ông xin vô công trường để sản xuất vũ khí. Ý nghĩ đầu tiên của ông là sử dụng bom, đạn pháo, cối lếp của địch bắn trả lại địch. Ông cùng đồng đội lấy liệu hoá tiễn 75 ly để tổng đầu đạn 105 ly. Thử, trái đạn đi quá xa và không chính xác. Ông lại dùng liệu tổng đó cho đầu đạn 155 ly và hàn kèm 4 cánh đuôi, đầu đạn đi 100m thì quay đầu lại. Bỏ ngủ, quên ăn ông mày mò nghiên cứu gắn thêm cho trái đạn 1 vòng nối 4 cánh đuôi tầm bắn khá nhưng lệch mục tiêu quá xa. Với trình độ thấp lại không có sách vở hướng dẫn, song không làm giảm quyết tâm tìm tòi của ông, một đêm nửa khuya, ông đánh thức đồng đội dậy, trình bày ý kiến của mình là phải làm cánh đuôi dài hơn mới kiểm soát đi đúng hướng. Vậy là cả Tổ bỏ ngủ, đốt đèn làm ngay, chiều hôm sau đem ra bắn thử, lấy mục tiêu là cây Chòi Mòi, ông chập điện, trái đạn rời bệ phóng bay đi rơi đúng mục tiêu, đồng đội ùa lại nhắc ông lên reo hò, mừng rỡ. 02 trái đạn 155 ly xuất xưởng đầu tiên được bắn vô cụm pháo Quản Khánh và phá huỷ 02 khẩu pháo 155 ly của địch. Loại vũ khí có</p>	NGUYỄN VĂN TIỆP	Nhân vật chí Tân Hồng (2010)	Huyện Tân Hồng

		<p>tên H.500 đã được sản xuất hàng loạt, nhiều đơn địch bị diệt hoặc rút chạy vì loại vũ khí này.</p> <p>Ông cùng đồng đội sáng chế phóng đầu đạn 105 ly; nối khúc gỗ vào sau trái đạn cối 120 ly bắn bằng súng cối 81 ly; cải tiến khối thuốc nổ TNT thường gọi là “gói giá” hay “320” bằng cách để nó vô thùng đạn đại liên, Đồn Bờ Rào bị đánh bằng loại vũ khí này làm địch hoảng sợ rút chạy.</p> <p>Trong sản xuất lưu đạn ông nghiên cứu cải tiến khuôn đầu, khuôn tim, khuôn kim hỏa, khuôn gọt tay thẳng tăng năng suất gấp 4 lần.</p> <p>Mười năm công tác ở xưởng, ông cùng đồng đội sản xuất được 7.904 quả lựu đạn; 145 trái mìn; tháo gỡ 1.200 bom, pháo lép của địch; cải tiến 770 đạn DKZ, đạn pháo 155 ly, 105 ly, cối 120, 81, 60 ly, đạn B40, B41 để đánh địch.</p> <p>Ông 03 lần được bầu là Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh, 03 lần nhận danh hiệu dũng sĩ quyết thắng, nhiều bằng khen, giấy khen. Ngày 30 tháng 8 năm 1978 ông được Chủ tịch Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” khi ấy ông là Thiếu úy, Phó Giám đốc xưởng sửa chữa cấp III tỉnh Đồng Tháp, Đại biểu Quốc hội khoá VI, đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam.</p> <p>Ông từ trần ngày 26 tháng 6 năm 1996, được an táng tại nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Đồng Tháp.</p>			
81	Trần Văn Liên	<p>Ông Trần Văn Liên (<i>tên thường dùng là Xã Vụ</i>) sinh ngày 05 tháng 5 năm 1822, tại thôn Trung Lý, làng Thành Hiện, xã Phở Vinh, huyện Đức Phở, tỉnh</p>	TRẦN LIÊN	Nhân vật chí	Huyện Tân Hồng

	<p>Quảng Ngãi, ông xuất thân trong một gia đình Nho giáo.</p> <p>Do có được một ít chữ nghĩa, cộng với khí chất thông minh, năm 1867 ông được đề cử giữ chức xã Trưởng, sau 02 năm công tác cho chế độ thực dân phong kiến ông ý thức được rằng Quan trường trong chế độ nô lệ, còn nhục hơn nhiều những hạn dân đen.</p> <p>Ngày 7 tháng Giêng năm Quý Tỵ (1869) ông rời bỏ quê nhà, tham gia cuộc cách mạng Cần Vương nhưng bị bại lộ, ông chạy thoát vào Nam kỳ, lên vùng Thất Sơn truyền đạo, tạo chùa, lo lễ nghi tế tự.</p> <p>Sau gần hơn 20 năm xuất gia đạo Phật ông tạo dựng nhiều chùa như: Chùa Giồng Trôm (Bến Tre) (năm 1889); chùa Thất Sơn (năm 1893); chùa Tà Lơn (năm 1897); chùa núi Ông Cấm (năm 1901); chùa núi Ông Cát (núi Két) (năm 1905); chùa Vô Ông Bướm (năm 1908); chùa núi Dài (năm 1913); chùa núi Đá Dựng (năm 1917); chùa Phú Quốc (năm 1922); chùa Tô Châu (năm 1927); chùa núi Ông Trọi (Campuchia) (năm 1930); chùa Kỳ Vân (năm 1935); chùa Quảng Thông (năm 1940).</p> <p>Mùng 01 tháng 4 năm 1942 ông đến dựng 1 cái am nhỏ trên Gò cao giồng Sa Rài (<i>nay thuộc ấp Công Tạo, xã Bình Phú, huyện Tân Hồng</i>). Năm tháng tu hành trôi qua, nhờ đức độ được nhiều đệ tử quý trọng chung tay dựng 1 ngôi chùa (<i>tiền thân của chùa Phước Thiện – Di tích lịch sử văn hoá cấp Tỉnh</i>).</p> <p>Trong quá trình tu hành ông thường khuyên bảo mọi người ăn hiền, ở lành, biết yêu đồng bào, yêu đất nước, ngôi chùa nơi nhà sư Trần Liên tu hành</p>		Tân Hồng (2010)	
--	---	--	--------------------	--

		<p>còn là nơi ủng hộ, nuôi chứa cán bộ, du kích , những người làm cách mạng...</p> <p>Bọn Nhật, bọn Pháp luôn nghi ngờ rồi bắt giam ông, khảo tra, nhưng không đủ bằng chứng buộc tội nên đành phải thả ông.</p> <p>Năm 1946, thực dân Pháp nhiều lần dội bom, bắn pháo và cho tàu chiến càn vào địa bàn của xã, nhà sư Trần Liên huy động tín đồ, phật tử đắp cản Sâm Sai để ngăn tàu giặc và đào 02 con kênh Gò Suông và Gò Ôi tạo điều kiện cho nhân dân và cán bộ du kích dễ bề đi lại, tăng gia sản xuất, chống giặc càn bố.</p> <p>Năm 1950, nhà sư Trần Liên được kết nạp vào Đảng Cộng Sản Việt Nam, bố trí sinh hoạt tại chi bộ xã Tân Hộ Cơ phụ trách vận động tín đồ trong khu vực tham gia cách mạng. Sau hiệp định Gionevơ ông không đi tập kết mà được bố trí ở lại tiếp tục hoạt động.</p> <p>Do tuổi già sức yếu nhà sư Trần Liên viên tịch ngày mùng 06 tháng 3 năm Kỷ Dậu, nhằm ngày 15 tháng 8 năm 1969.</p>			
82	Trần Quý Kiên	<p>Nhân vật Trần Quý Kiên (tên khai sinh là Đinh Xuân Nhạ, trong cuộc đời hoạt động cách mạng, còn có những tên gọi hoặc bí danh là Đinh Nhạ, Dương Văn Ty...) là một trong những đảng viên thuộc lớp đầu tiên của Đảng, nhà hoạt động cách mạng “có công lao to lớn đặc biệt xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc”. Trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc (1930 - 1945), đồng chí Trần Quý Kiên có những</p>	TRẦN QUÝ KIÊN	<p>“Hoạt động và đóng góp của nhà cách mạng Trần Quý Kiên thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc (1930 - 1945)” của Tiến sĩ</p>	<p>Có đơn đề nghị của ông Trần Quyết Chiến (con của ông Trần Quý Kiên)</p> <p>Công văn số 121/UBND-VX ngày</p>

		<p>đóng góp to lớn trong khôi phục, xây dựng hệ thống tổ chức Đảng, lãnh đạo phong trào quần chúng đấu tranh hướng tới mục tiêu giành chính quyền (có tài liệu gửi kèm).</p> <p>“Hoạt động và công hiến của đồng chí Trần Quý Kiên đối với sự nghiệp Cách mạng của Đảng và Dân tộc Việt Nam thời kỳ 1930 – 1945” của Thạc sĩ Nguyễn Văn Biểu – Viện Sử học, trên trang Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ngày 10 tháng 10 năm 2021, tại phần Kết luận có nội dung: Đồng chí Trần Quý Kiên (Đình Xuân Nhạ) người chiến sĩ cộng sản kiên trung, tiêu biểu thời kỳ xây dựng Đảng. Từ năm 1930 - 1945, trong suốt chặng đường cách mạng của Đảng và dân tộc, đồng chí đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc do Đảng lãnh đạo, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kể từ khi được kết nạp Đảng vào tháng 5 - 1930, đồng chí đã giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng, đã nhiều lần bị thực dân Pháp bắt giam, trải qua tù đày khắc nghiệt, tra tấn dã man của nhiều ngục tù đế quốc. Đồng chí bị thực dân Pháp liệt vào phần tử nguy hiểm nên đã bị giam giữ ở nhiều nhà tù khác nhau từ Hỏa Lò, Sơn La (3 lần), nhà lao Hải Phòng, nhà lao Bắc Giang, cãng Bá Vân (Thái Nguyên), Nghĩa Lộ (Yên Bái)... Năm 1936, sau khi ra tù, đồng chí đã tham gia cùng với các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng như Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Văn Minh... tái lập lại Xứ uỷ Bắc Kỳ trên cơ sở ủy ban sáng kiến (cơ quan lãnh đạo lâm thời của Xứ uỷ Bắc Kỳ). Sau đó, đồng chí đã tham gia tái lập hàng loạt Đảng bộ các tỉnh, thành như: Thành uỷ Hà Nội, Hải Phòng, Đảng bộ tỉnh Hà</p>		<p>Đoàn Thị Hương - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đăng trên Tập chí Lịch sử Đảng số 9-2021</p>	<p>16/10/2023 của UBND Tỉnh phúc đáp Đơn đề nghị đặt tên đường Trần Quý Kiên của ông Trần Quyết Chiến.</p>
--	--	--	--	--	--

		<p>Đông, Sơn Tây, Phú Thọ... Đến năm 1938 trực tiếp làm Bí thư Thành ủy Hà Nội, rồi Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ cho đến khi bị bắt và bị thực dân Pháp đưa lên giam giữ ở nhà tù Sơn La.</p> <p>Sau năm 1945, đồng chí Trần Quý Kiên trải qua nhiều chức vụ cao của Đảng và Nhà nước, như: Phó Văn phòng Thủ tướng, Bí thư Đảng ủy Dân chính đảng Trung ương, Phó Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn Bộ Thủy lợi, Thứ trưởng Bộ Thủy Lợi... Hoạt động và cống hiến của đồng chí Trần Quý Kiên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân rất to lớn. Với những cống hiến xuất sắc, đồng chí Trần Quý Kiên đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương cao quý: Huân chương Kháng chiến hạng Nhất (1961), Huân chương Lao động hạng Nhất (1965), Huân chương Hồ Chí Minh (truy tặng, 2003), Huân chương Sao vàng (truy tặng, 2018). Tên của đồng chí Trần Quý Kiên còn được đặt tên đường, phố ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.</p>			
--	--	--	--	--	--